

Số: 1378/QĐ-CT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tên gọi, trụ sở, địa bàn quản lý của các Thuế cơ sở
thuộc Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế; Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân công, phân cấp công tác tổ chức, cán bộ tại Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 9679/BTC-TCCB ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

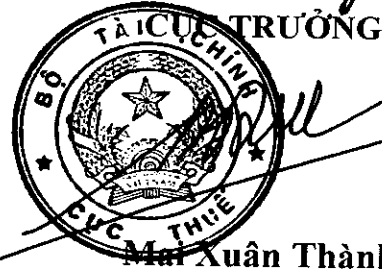
Điều 1. Quy định tên gọi, trụ sở, địa bàn quản lý của 350 Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo danh sách kèm theo quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025 và thay thế Quyết định số 111/QĐ-CT ngày 05/3/2025 của Cục trưởng Cục Thuế về việc quy định tên gọi, trụ sở, địa bàn quản lý của các Đội Thuế cấp huyện trực thuộc Chi cục Thuế khu vực.

Điều 3. Trưởng Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Cục Thuế, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Đang*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Vụ TCCB, BTC;
- Thuế tỉnh, thành phố;
- Trang TTĐT Cục Thuế;
- Lưu: VT, TCCB. *mt*



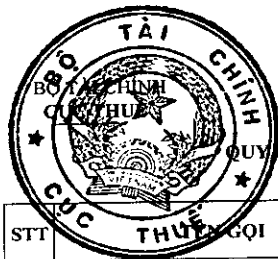
Mai Xuân Thành



PHẠNG TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH AN GIANG
(Kèm theo Quyết định số **1378** /QĐ-CT ngày **30/6/2025** của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI THUẾ	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh An Giang	Phường Vĩnh Thông, Phường Rạch Giá, Đặc khu Kiên Hải.	Phường Rạch Giá
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang	Đặc khu Phú Quốc; Đặc khu Thổ Châu.	Đặc khu Phú Quốc
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh An Giang	Phường Hà Tiên, Phường Tô Châu, Xã Tiên Hải, Xã Giang Thành, Xã Vĩnh Điều.	Phường Hà Tiên
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh An Giang	Xã Bình Giang, Xã Bình Sơn, Xã Hòn Đất, Xã Sơn Kiên, Xã Mỹ Thuận, Xã Hòa Điền, Xã Kiên Lương, Xã Hòn Nghê, Xã Sơn Hải.	Xã Hòn Đất
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh An Giang	Xã Tân Hội, Xã Tân Hiệp, Xã Thanh Đông, Xã Thanh Lộc, Xã Châu Thành, Xã Bình An, Xã Giồng Riềng, Xã Thạnh Hưng, Xã Long Thành, Xã Hòa Hưng, Xã Ngọc Chúc, Xã Hòa Thuận, Xã Định Hòa, Xã Gò Quao, Xã Vĩnh Hòa Hưng, Xã Vĩnh Tuy.	Xã Giồng Riềng
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh An Giang	Xã Tây Yên, Xã Đông Thái, Xã An Biên, Xã Đông Hòa, Xã Tân Thạnh, Xã Đông Hưng, Xã An Minh, Xã Văn Khánh, Xã Vĩnh Bình, Xã Vĩnh Thuận, Xã Vĩnh Phong, Xã Vĩnh Hòa, Xã U Minh Thượng.	Xã An Minh
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh An Giang	Phường Long Xuyên, Phường Bình Đức, Phường Mỹ Thới, Xã Mỹ Hoà Hưng, Xã An Châu, Xã Bình Hòa, Xã Cấn Đăng, Xã Vĩnh Hanh, Xã Vĩnh An, Xã Thoại Sơn, Xã Ốc Eo, Xã Định Mỹ, Xã Phú Hòa, Xã Vĩnh Trạch, Xã Tây Phú.	Phường Long Xuyên
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh An Giang	Phường Châu Đốc, Phường Vĩnh Tế, Xã Mỹ Đức, Xã Vĩnh Thạnh Trung, Xã Châu Phú, Xã Bình Mỹ, Xã Thạnh Mỹ Tây.	Phường Châu Đốc
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh An Giang	Xã Chợ Mới, Xã Cù Lao Giêng, Xã Hội An, Xã Long Điền, Xã Nhơn Mỹ, Xã Long Kiên, Xã Phú Tân, Xã Phú An, Xã Bình Thạnh Đông, Xã Chợ Vàm, Xã Hòa Lạc, Xã Phú Lâm.	Xã Chợ Mới
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh An Giang	Phường Tân Châu, Phường Long Phú, Xã Tân An, Xã Châu Phong, Xã Vĩnh Xương, Xã An Phú, xã Vĩnh Hậu, xã Nhơn Hội, xã Khánh Bình, xã Phú Hữu.	Phường Long Phú
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh An Giang	Phường Thới Sơn, phường Tịnh Biên, phường Chi Lăng, xã An Cư, xã Núi Cấm, Xã Ba Chúc, Xã Tri Tôn, Xã Ô Lâm, Xã Cô Tô, Xã Vĩnh Gia.	Phường Thới Sơn

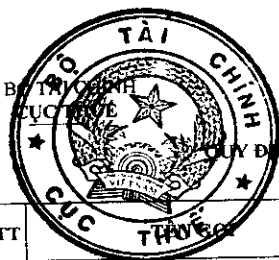
J. MK



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH BẮC NINH
(Kèm theo Quyết định số 1378 QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Bắc Ninh	Phường Bắc Giang, phường Đa Mai, phường Tiên Phong, phường Tân An, phường Yên Dũng, phường Tân Tiến, phường Cảnh Thụy, xã Đông Việt.	Phường Bắc Giang
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Bắc Ninh	Phường Việt Yên, Phường Tư Lạn, Phường Nénh, Phường Vân Hà, Xã Hiệp Hoà, Xã Xuân Cẩm, Xã Hợp Thịnh, Xã Hoàng Văn.	Phường Việt Yên
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Bắc Ninh	Xã Tân Yên, Xã Ngọc Thiện, Xã Nhã Nam, Xã Phúc Hoà, Xã Quang Trung, Xã Yên Thế, Xã Bồ Hạ, Xã Đông Kỳ, Xã Xuân Lương, Xã Tam Tiến.	Xã Tân Yên
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh	Xã Lục Nam, Xã Lục Sơn, Xã Trường Sơn, Xã Cẩm Lý, Xã Đông Phú, Xã Nghĩa Phương, Xã Bắc Lũng, Xã Bảo Đài, Xã Lạng Giang, Xã Mỹ Thái, Xã Kép, Xã Tân Dĩnh, Xã Tiên Lục.	Xã Lục Nam
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Bắc Ninh	Phường Chũ, Phường Phương Sơn, Xã Nam Dương, Xã Kiên Lao, Xã Lục Ngạn, Xã Biên Động, Xã Đèo Gia, Xã Sơn Hải, Xã Tân Sơn, Xã Biên Sơn, Xã Sa Lý, Xã Sơn Động, Xã Tuấn Đạo, Xã Đại Sơn, Xã Tây Yên Tử, Xã Dương Hưu, Xã Yên Định, Xã An Lạc, Xã Văn Sơn.	Phường Chũ
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Bắc Ninh	Xã Tiên Du, Xã Liên Bảo, Xã Tân Chi, Xã Đại Đồng, Xã Phật Tích, Phường Quế Võ, Phường Phương Liễu, Phường Nhân Hòa, Phường Đào Viên, Phường Bằng Lai, Xã Chi Lăng, Xã Phú Lăng.	Xã Tiên Du
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Bắc Ninh	Phường Kinh Bắc, Phường Võ Cường, Phường Vũ Ninh, Phường Hạp Lĩnh, Phường Nam Sơn.	Phường Kinh Bắc
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Bắc Ninh	Phường Từ Sơn, Phường Tam Sơn, Phường Đồng Nguyên, Phường Phù Khê, Xã Yên Phong, Xã Văn Môn, Xã Tam Giang, Xã Yên Trung, Xã Tam Đa.	Phường Từ Sơn
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Bắc Ninh	Phường Thuận Thành, Phường Mão Điền, Phường Trạm Lộ, Phường Trí Quả, Phường Song Liễu, Phường Ninh Xá.	Phường Thuận Thành
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Bắc Ninh	Xã Gia Bình, Xã Nhân Thắng, Xã Đại Lai, Xã Cao Đức, Xã Đông Cứu, Xã Lương Tài, Xã Lâm Thao, Xã Trung Chính, Xã Trung Kênh.	Xã Gia Bình

[Handwritten signature]



BỘ TÀI CHÍNH

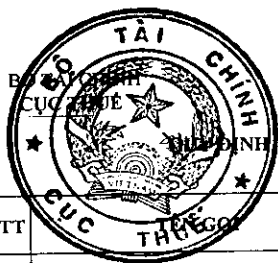
CỤC THUẾ

QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Cà Mau	Phường An Xuyên, Phường Lý Văn Lâm, Phường Tân Thành, Phường Hòa Thành, Xã Tân Thuận, Xã Tân Tiến, Xã Tạ An Khương, Xã Trần Phán, Xã Thanh Tùng, Xã Đầm Dơi, Xã Quách Phẩm.	Phường Tân Thành
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Cà Mau	Phường Bạc Liêu, Phường Vĩnh Trạch, Phường Hiệp Thành.	Phường Bạc Liêu
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Cà Mau	Xã Đất Mới, Xã Năm Căn, Xã Tam Giang, Xã Phan Ngọc Hiển, Xã Đất Mũi, Xã Tân Ân.	Xã Năm Căn
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Cà Mau	Xã Lương Thế Trân, Xã Tân Hưng, Xã Hưng Mỹ, Xã Cái Nước, Xã Cái Đôi Vàm, Xã Nguyễn Việt Khái, Xã Phú Tân, Xã Phú Mỹ, Xã Khánh Bình, Xã Đá Bạc, Xã Khánh Hưng, Xã Sông Đốc, Xã Trần Văn Thời.	Xã Cái Nước
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Cà Mau	Xã Thới Bình, Xã Trí Phải, Xã Tân Lộc, Xã Biển Bạch, Xã Hồ Thị Ký, Xã U Minh, Xã Nguyễn Phích, Xã Khánh Lâm, Xã Khánh An.	Xã Thới Bình
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Cà Mau	Xã Vĩnh Mỹ, Xã Vĩnh Hậu, Xã Hòa Bình, Xã Vĩnh Lợi, Xã Hưng Hội, Xã Châu Thới.	Xã Hòa Bình
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Cà Mau	Phường Giá Rai, Phường Láng Tròn, Xã Phong Thanh, Xã Gành Hào, Xã Định Thành, Xã An Trạch, Xã Long Điền, Xã Đông Hải.	Phường Giá Rai
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Cà Mau	Xã Phước Long, Xã Vĩnh Phước, Xã Phong Hiệp, Xã Vĩnh Thanh, Xã Hồng Dân, Xã Vĩnh Lộc, Xã Ninh Thạnh Lợi, Xã Ninh Quới.	Xã Phước Long

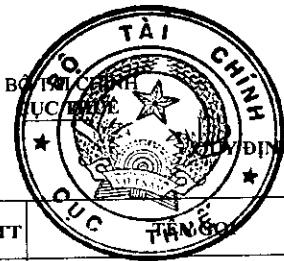
[Signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
(Kèm theo Quyết định số 4378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 thành phố Cần Thơ	Phường Ninh Kiều, Phường Cái Khế, Phường Tân An, Phường An Bình.	Phường Ninh Kiều
2	Thuế cơ sở 2 thành phố Cần Thơ	Phường Cái Răng, Phường Hưng Phú, Xã Nhơn Ái, Xã Phong Điền, Xã Trường Long.	Phường Cái Răng
3	Thuế cơ sở 3 thành phố Cần Thơ	Phường Bình Thủy, Phường Long Tuyền, Phường Thới An Đông, Phường Thới Long, Phường Phước Thới, Phường Ô Môn.	Phường Bình Thủy
4	Thuế cơ sở 4 thành phố Cần Thơ	Phường Trung Nhứt, Phường Thốt Nốt, Phường Thuận Hưng, Phường Tân Lộc, Xã Vĩnh Thạnh, Xã Thạnh Quới, Xã Vĩnh Trinh, Xã Thạnh An.	Phường Thuận Hưng
5	Thuế cơ sở 5 thành phố Cần Thơ	Xã Thạnh Phú, Xã Thới Hưng, Xã Cờ Đỏ, Xã Đồng Hiệp, Xã Trung Hưng, Xã Thới Lai, Xã Đồng Thuận, Xã Trường Xuân, Xã Trường Thành.	Xã Cờ Đỏ
6	Thuế cơ sở 6 thành phố Cần Thơ	Phường Vị Thanh, Phường Vị Tân, Xã Hòa Lưu, Xã Vị Thủy, Xã Vĩnh Thuận Đông, Xã Vị Thanh I, Xã Vĩnh Tường.	Phường Vị Thanh
7	Thuế cơ sở 7 thành phố Cần Thơ	Phường Long Mỹ, Phường Long Phú 1, Phường Long Bình, Xã Vĩnh Viễn, Xã Lương Tâm, Xã Xà Phiên.	Phường Long Mỹ
8	Thuế cơ sở 8 thành phố Cần Thơ	Phường Ngã Bảy, Phường Đại Thành, Xã Tân Bình, Xã Hòa An, Xã Phương Bình, Xã Tân Phước Hưng, Xã Hiệp Hưng, Xã Phụng Hiệp, Xã Thanh Hòa.	Phường Đại Thành
9	Thuế cơ sở 9 thành phố Cần Thơ	Xã Thanh Xuân, Xã Tân Hòa, Xã Trường Long Tây, Xã Châu Thành, Xã Đông Phước, Xã Phú Hữu.	Xã Tân Hòa
10	Thuế cơ sở 10 thành phố Cần Thơ	Phường Sóc Trăng, Phường Phú Lợi, Phường Mỹ Xuyên, Xã Hóa Tú, Xã Gia Hòa, Xã Nhu Gia, Xã Ngọc Tỏ, Phường Vĩnh Châu, Phường Khánh Hòa, Phường Vĩnh Phước, Xã Vĩnh Hải, Xã Lai Hòa.	Phường Sóc Trăng
11	Thuế cơ sở 11 thành phố Cần Thơ	Xã Phú Tâm, Xã An Ninh, Xã Thuận Hòa, Xã Hồ Đắc Kiện, Xã Mỹ Tú, Xã Long Hưng, Xã Mỹ Phước, Xã Mỹ Hương, Xã Nhơn Mỹ, Xã Phong Năm, Xã An Lạc Thôn, Xã Kế Sách, Xã Thới An Hội, Xã Đại Hải.	Xã Phú Tâm
12	Thuế cơ sở 12 thành phố Cần Thơ	Xã Trường Khánh, Xã Đại Ngãi, Xã Tân Thạnh, Xã Long Phú, Xã Cù Lao Dung, Xã An Thạnh, Xã Trần Đề, Xã Thạch Thới An, Xã Tái Văn, Xã Liều Tú, Xã Lịch Hội Thượng.	Xã Long Phú
13	Thuế cơ sở 13 thành phố Cần Thơ	Xã Tân Long, Xã Phú Lộc, Xã Vĩnh Lợi, Xã Lâm Tân, Phường Ngã Năm, Phường Mỹ Quới.	Xã Phú Lộc

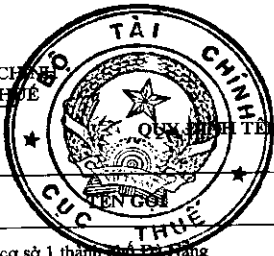
[Handwritten signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số **1378** /QĐ-CT ngày **30** /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Cao Bằng	Phường Thục Phán, Phường Tân Giang, Phường Nùng Trí Cao, Xã Minh Khai, Xã Canh Tân, Xã Kim Đồng, Xã Thạch An, Xã Đông Khê, Xã Đức Long.	Phường Thục Phán
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Cao Bằng	Xã Nam Tuấn, Xã Hòa An, Xã Bạch Đằng, Xã Nguyễn Huệ, Xã Thanh Long, Xã Cấn Yên, Xã Thông Nông, Xã Trường Hà, Xã Hà Quảng, Xã Lũng Nặm, Xã Tổng Cọt, Xã Ca Thành, Xã Phan Thanh, Xã Thành Công, Xã Tam Kim, Xã Nguyên Bình, Xã Tĩnh Túc, Xã Minh Tâm.	Xã Hòa An
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Cao Bằng	Xã Quang Hán, Xã Trà Lĩnh, Xã Quang Trung, Xã Đoài Dương, Xã Trùng Khánh, Xã Đàm Thủy, Xã Đình Phong, Xã Hạ Lang, Xã Lý Quốc, Xã Vinh Quý, Xã Quang Long, Xã Phục Hòa, Xã Bế Văn Đàn, Xã Độc Lập, Xã Quảng Uyên, Xã Hạnh Phúc.	Xã Trùng Khánh
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Cao Bằng	Xã Quảng Lâm, Xã Nam Quang, Xã Lý Bôn, Xã Bảo Lâm, Xã Yên Thổ, Xã Sơn Lộ, Xã Hưng Đạo, Xã Bảo Lạc, Xã Cốc Pàng, Xã Cô Ba, Xã Khánh Xuân, Xã Xuân Trường, Xã Huy Giáp.	Xã Bảo Lâm

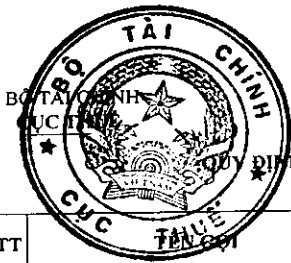
J. M



TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 thành phố Đà Nẵng	Phường An Khê, Phường Thanh Khê, Phường Hòa Khánh.	Phường Thanh Khê
2	Thuế cơ sở 2 thành phố Đà Nẵng	Phường Hải Châu, Phường Hòa Cường.	Phường Hải Châu
3	Thuế cơ sở 3 thành phố Đà Nẵng	Phường An Hải, Phường Sơn Trà, Phường Ngũ Hành Sơn, Đặc khu Hoàng Sa.	Phường An Hải
4	Thuế cơ sở 4 thành phố Đà Nẵng	Phường Liên Chiểu, Phường Hải Vân, Phường Cẩm Lệ, Phường Hòa Xuân, Xã Hòa Vang, Xã Hòa Tiến, Xã Bà Nà.	Phường Cẩm Lệ
5	Thuế cơ sở 5 thành phố Đà Nẵng	Xã Đông Giang, Xã Sông Vàng, Xã Sông Kôn, Xã Bến Hiên, Xã Avương, Xã Tây Giang, Xã Hùng Sơn.	Xã Đông Giang
6	Thuế cơ sở 6 thành phố Đà Nẵng	Xã Đại Lộc, Xã Hà Nha, Xã Thượng Đức, Xã Vu Gia, Xã Phú Thuận, Xã Khâm Đức, Xã Phước Năng, Xã Phước Chánh, Xã Phước Thành, Xã Phước Hiệp, Xã Thanh Mỹ, Xã Bến Giằng, Xã Nam Giang, Xã Đắc Pring, Xã La Dê, Xã La Ê.	Xã Đại Lộc
7	Thuế cơ sở 7 thành phố Đà Nẵng	Phường Điện Bàn, Phường Điện Bàn Đông, Phường An Thắng, Phường Điện Bàn Bắc, Phường Hội An, Phường Hội An Đông, Phường Hội An Tây, Xã Điện Bàn Tây, Xã Gò Nổi, Xã Duy Nghĩa, Xã Nam Phước, Xã Duy Xuyên, Xã Thu Bồn, Xã Tân Hiệp.	Phường Điện Bàn
8	Thuế cơ sở 8 thành phố Đà Nẵng	Xã Thăng Bình, Xã Thăng An, Xã Thăng Trường, Xã Thăng Điện, Xã Thăng Phú, Xã Đồng Dương, Xã Xuân Phú, Xã Quế Sơn Trung, Xã Quế Sơn, Xã Nông Sơn, Xã Quế Phước, Xã Hiệp Đức, Xã Việt An, Xã Phước Trà.	Xã Thăng Bình
9	Thuế cơ sở 9 thành phố Đà Nẵng	Phường Tam Kỳ, Phường Quảng Phú, Phường Hương Trà, Phường Bàn Thạch, Xã Núi Thành, Xã Tam Mỹ, Xã Tam Anh, Xã Đức Phú, Xã Tam Xuân, Xã Tam Hải, Xã Tây Hồ, Xã Chiên Đàn, Xã Phú Ninh.	Phường Bàn Thạch
10	Thuế cơ sở 10 thành phố Đà Nẵng	Xã Trà My, xã Trà Liên, xã Trà Giáp, xã Trà Tân, xã Trà Đốc, Xã Nam Trà My, xã Trà Tập, xã Trà Vân, xã Trà Linh, xã Trà Leng, Xã Tiên Phước, xã Lãnh Ngọc, xã Thạnh Bình, xã Sơn Cẩm Hà.	Xã Trà My

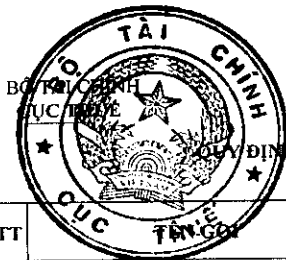
J.



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Đắk Lắk	Phường Buon Ma Thuột, Phường Tân An, Phường Tân Lập, Phường Thành Nhất, Phường Ea Kao, Xã Hòa Phú, Xã Ea Na, Xã Đur Kmál, Xã Krông Ana, Xã Ea Ning, Xã Dray Bhăng, Xã Ea Ktur.	Phường Buon Ma Thuột
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Đắk Lắk	Xã Ea Wer, Xã Ea Nuôt, Xã Buôn Đôn, Xã Ea Kiết, Xã Ea M'Droh, Xã Quảng Phú, Xã Cuôr Đăng, Xã Cư M'gar, Xã Ea Tul, Xã Ea Súp, Xã Ea Rôk, Xã Ea Bung, Xã Ia Rvê, Xã Ia Lốp.	Xã Quảng Phú
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Đắk Lắk	Xã Liên Sơn Lắc, Xã Đăk Liêng, Xã Nam Ka, Xã Đăk Phoi, Xã Krông Nô, Xã Hòa Sơn, Xã Dang Kang, Xã Krông Bông, Xã Yang Mao, Xã Cư Pui.	Xã Liên Sơn Lắc
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Đắk Lắk	Phường Buôn Hồ, Phường Cư Bao, Xã Ea Drông, Xã Krông Năng, Xã Diêya, Xã Tam Giang, Xã Phú Xuân.	Phường Buôn Hồ
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Đắk Lắk	Xã Ea Khál, Xã Ea Drăng, Xã Ea Wy, Xã Ea H'leo, Xã Ea Hiao, Xã Pong Drang, Xã Krông Búk, Xã Cư Pong.	Xã Ea Drăng
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Đắk Lắk	Xã Ea Kar, Xã Ea Ô, Xã Ea Knóp, Xã Cư Yang, Xã Ea Pál, Xã Krông Pắc, Xã Ea Knuéc, Xã Tân Tiến, Xã Ea Phê, Xã Ea Kly, Xã Vụ Bôn, Xã M'Drăk, Xã Ea Riêng, Xã Cư M'ta, Xã Krông Á, Xã Cư Prao, Xã Ea Trang.	Xã Ea Kar
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Đắk Lắk	Phường Tuy Hòa, Phường Phú Yên, Phường Bình Kiên.	Phường Tuy Hòa
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Đắk Lắk	Xã Tây Hòa, Xã Hòa Thịnh, Xã Hòa Mỹ, Xã Sơn Thành, Xã Ea Ly, Xã Ea Bá, Xã Đức Bình, Xã Sông Hinh, Xã Sơn Hòa, Xã Văn Hòa, Xã Tây Sơn, Xã Suối Trai, Xã Phú Hòa 1, Xã Phú Hòa 2.	Xã Tây Hòa
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Đắk Lắk	Phường Đông Hòa, Phường Hòa Hiệp, Xã Hòa Xuân.	Phường Đông Hòa
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Đắk Lắk	Xã Tuy An Đông, Xã Tuy An Tây, Xã Tuy An Nam, Xã Tuy An Bắc, Xã Ô Loan, Xã Xuân Lãnh, Xã Phú Mỹ, Xã Xuân Phước, Xã Đồng Xuân.	Xã Tuy An Bắc
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh Đắk Lắk	Phường Xuân Đài, Phường Sông Cầu, Xã Xuân Thọ, Xã Xuân Cảnh, Xã Xuân Lộc.	Phường Sông Cầu

[Signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Điện Biên	Xã Mường Phăng, Phường Điện Biên Phủ, Xã Mường Ảng, Xã Nà Tấu, Xã Mường Lan.	Phường Điện Biên Phủ
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Điện Biên	Phường Mường Thanh, Xã Thanh Nưa, Xã Thanh An, Xã Thanh Yên, Xã Sam Mứn, Xã Núa Ngam, Xã Mường Nhà, Xã Na Son, Xã Xa Dung, Xã Pu Nhi, Xã Mường Luán, Xã Tia Đình, Xã Phình Giàng.	Phường Mường Thanh
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Điện Biên	Xã Tuần Giáo, Xã Quải Tở, Xã Mường Mùn, Xã Pú Nhung, Xã Chiềng Sinh, Xã Tủa Chùa, Xã Sín Chải, Xã Sính Phình, Xã Tủa Thàng, Xã Sáng Nhè, Xã Búng Lao.	Xã Tuần Giáo
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Điện Biên	Xã Na Sang, Xã Mường Tùng, Xã Pa Ham, Xã Nậm Nèn, Xã Mường Pồn, Phường Mường Lay.	Xã Na Sang
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Điện Biên	Xã Mường Nhé, Xã Sín Thầu, Xã Mường Toong, Xã Nậm Kè, Xã Quảng Lâm, Xã Nà Hý, Xã Mường Chà, Xã Nà Búng, Xã Chà Tở, Xã Si Pa Phìn	Xã Mường Nhé

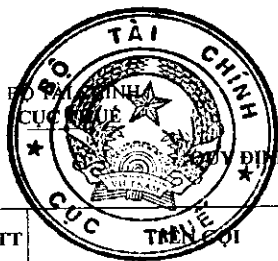
1. *nh*



ĐIỀU ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI
(Kèm theo Quyết định số 1348/QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Đồng Nai	Xã Xuân Định, Xã Xuân Phú, Xã Xuân Lộc, Xã Xuân Hòa, Xã Xuân Thành, Xã Xuân Bắc.	Xã Xuân Lộc
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Đồng Nai	Phường Bình Lộc, Phường Bảo Vinh, Phường Xuân Lập, Phường Long Khánh, Phường Hàng Gòn, Xã Xuân Quế, Xã Xuân Đường, Xã Cẩm Mỹ, Xã Sông Ray, Xã Xuân Đồng.	Phường Long Khánh
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Đồng Nai	Phường Biên Hòa, Phường Trần Biên, Phường Tam Hiệp, Phường Long Bình, Phường Trảng Dài, Phường Hồ Nai, Phường Long Hưng, Phường Phước Tân, Phường Tam Phước, Xã Phú Lý, Xã Trí An, Xã Tân An, Phường Tân Triều.	Phường Trần Biên
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Đồng Nai	Xã La Ngà, Xã Định Quán, Xã Thanh Sơn, Xã Phú Vinh, Xã Phú Hòa, Xã Tà Lài, Xã Nam Cát Tiên, Xã Tân Phú, Xã Phú Lâm, Xã Đak Lua.	Xã Định Quán
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Đồng Nai	Xã Phước Thái, Xã Long Phước, Xã Bình An, Xã Long Thành, Xã An Phước, Xã Đại Phước, Xã Nhơn Trạch, Xã Phước An.	Xã Long Thành
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Đồng Nai	Xã An Viễn, Xã Bình Minh, Xã Trảng Bom, Xã Bàu Hàm, Xã Hưng Thịnh, Xã Dầu Giây, Xã Gia Kiệm, Xã Thống Nhất.	Xã Trảng Bom
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Đồng Nai	Phường Bình Long, Phường An Lộc, Xã Tân Quan, Xã Tân Hưng, Xã Tân Khai, Xã Minh Đức, Phường Minh Hưng, Phường Chơn Thành, Xã Nha Bích	Xã Tân Khai
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Đồng Nai	Phường Phước Bình, Phường Phước Long, Xã Bù Gia Mập, Xã Đak O, Xã Phú Nghĩa, Xã Đa Kìa, Xã Bình Tân, Xã Long Hà, Xã Phú Riềng, Xã Phú Trung	Phường Phước Bình
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Đồng Nai	Xã Lộc Thành, Xã Lộc Ninh, Xã Lộc Hưng, Xã Lộc Tấn, Xã Lộc Thạnh, Xã Lộc Quang, Xã Tân Tiến, Xã Thiện Hưng, Xã Hưng Phước.	Xã Lộc Ninh
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Đồng Nai	Phường Bình Phước, Phường Đồng Xoài, Xã Thuận Lợi, Xã Đồng Tâm, Xã Tân Lợi, Xã Đồng Phú, Xã Phước Sơn, Xã Nghĩa Trung, Xã Bù Đăng, Xã Thọ Sơn, Xã Đak Nhau, Xã Bom Bò	Phường Bình Phước

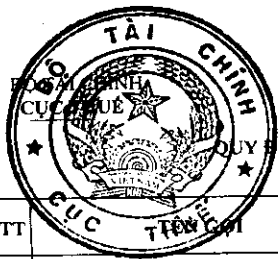
1. NH



ĐIỀU ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Đồng Tháp	Phường Mỹ Tho, Phường Đạo Thanh, Phường Mỹ Phong, Phường Thới Sơn, Phường Trung An.	Phường Mỹ Tho
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Đồng Tháp	Xã Mỹ Tịnh An, Xã Lương Hòa Lạc, Xã Tân Thuận Bình, Xã Chợ Gạo, Xã An Thạnh Thủy, Xã Bình Ninh, Xã Tân Hương, Xã Châu Thành, Xã Long Hưng, Xã Long Định, Xã Vĩnh Kim, Xã Kim Sơn, Xã Bình Trung, Xã Vĩnh Bình, Xã Đồng Sơn, Xã Phú Thành, Xã Long Bình, Xã Vĩnh Hựu.	Xã Chợ Gạo
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Đồng Tháp	Phường Gò Công, Phường Long Thuận, Phường Sơn Qui, Phường Bình Xuân, Xã Gò Công Đông, Xã Tân Diên, Xã Tân Đông, Xã Tân Hòa, Xã Gia Thuận, Xã Tân Phú Đông, Xã Tân Thới.	Phường Long Thuận
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Đồng Tháp	Phường Mỹ Phước Tây, Phường Thanh Hòa, Phường Cai Lậy, Phường Nhị Quý, Xã Tân Phú, Xã Bình Phú, Xã Hiệp Đức, Xã Ngũ Hiệp, Xã Long Tiên, Xã Mỹ Thành, Xã Thanh Phú, Xã Tân Phước 1, Xã Tân Phước 2, Xã Tân Phước 3, Xã Hưng Thạnh, Xã Thanh Hưng, Xã An Hữu, Xã Mỹ Lợi, Xã Mỹ Đức Tây, Xã Mỹ Thiện, Xã Hậu Mỹ, Xã Hội Cư, Xã Cái Bè.	Phường Cai Lậy
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Đồng Tháp	Phường Cao Lãnh, Phường Mỹ Trà, Phường Mỹ Ngãi, Xã Thanh Bình, Xã Tân Thạnh, Xã Bình Thành, Xã Tân Long, Xã An Long.	Phường Mỹ Trà
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Đồng Tháp	Phường Sa Đéc, Xã Tân Dương, Xã Phú Hựu, Xã Tân Nhuận Đông, Xã Tân Phú Trung.	Phường Sa Đéc
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Đồng Tháp	Phường Hồng Ngự, Phường Thường Lạc, Phường An Bình, Xã Thường Phước, Xã Long Khánh, Xã Long Phú Thuận, Xã An Hòa, Xã Tam Nông, Xã Phú Thọ, Xã Tràm Chim, Xã Phú Cường, Xã Tân Hồng, Xã Tân Thành, Xã Tân Hộ Cơ, Xã An Phước.	Phường An Bình
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Đồng Tháp	Xã Tháp Mười, Xã Thanh Mỹ, Xã Mỹ Quý, Xã Đốc Binh Kiều, Xã Trường Xuân, Xã Phương Thịnh, Xã Phong Mỹ, Xã Ba Sao, Xã Mỹ Tho, Xã Bình Hàng Trung, Xã Mỹ Hiệp.	Xã Tháp Mười
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Đồng Tháp	Xã Lấp Vò, Xã Mỹ An Hưng, Xã Tân Khánh Trung, Xã Lai Vung, Xã Hòa Long, Xã Phong Hòa.	Xã Lấp Vò

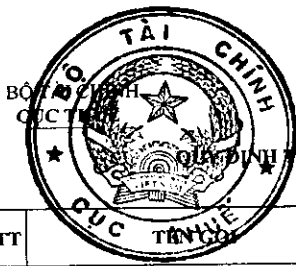
[Handwritten signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH GIA LAI
(Kèm theo Quyết định số **1378** /QĐ-CT ngày **30** /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Gia Lai	Phường Quy Nhơn, Phường Quy Nhơn Nam, Phường Quy Nhơn Bắc, Phường Quy Nhơn Tây, Phường Quy Nhơn Đông, Xã Nhơn Châu.	Phường Quy Nhơn Đông
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Gia Lai	Phường Bình Định, Phường An Nhơn, Phường An Nhơn Đông, Phường An Nhơn Bắc, Phường An Nhơn Nam, Xã An Nhơn Tây, Xã Tuy Phước, Xã Tuy Phước Đông, Xã Tuy Phước Tây, Xã Tuy Phước Bắc, Xã Canh Liên, Xã Văn Canh, Xã Canh Vinh.	Phường Bình Định
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Gia Lai	Xã Phù Cát, Xã Ngô Mây, Xã Xuân An, Xã Cát Tiến, Xã Đề Gi, Xã Hòa Hội, Xã Hội Sơn, Xã Phù Mỹ, Xã An Lương, Xã Bình Dương, Xã Phù Mỹ Đông, Xã Phù Mỹ Tây, Xã Phù Mỹ Nam, Xã Phù Mỹ Bắc.	Xã Phù Cát
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Gia Lai	Phường Bồng Sơn, Phường Hoài Nhơn, Phường Tam Quan, Phường Hoài Nhơn Đông, Phường Hoài Nhơn Tây, Phường Hoài Nhơn Nam, Phường Hoài Nhơn Bắc, Xã Hoài Ân, Xã Ân Tường, Xã Kim Sơn, Xã Vạn Đức, Xã Ân Hảo, Xã An Hòa, Xã An Lão, Xã An Vinh, Xã An Toàn.	Phường Bồng Sơn
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Gia Lai	Xã Tây Sơn, Xã Bình Khê, Xã Bình Phú, Xã Bình Hiệp, Xã Bình An, Xã Vĩnh Thạnh, Xã Vĩnh Thịnh, Xã Vĩnh Quang, Xã Vĩnh Sơn.	Xã Tây Sơn
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Gia Lai	Phường An Khê, Phường An Bình, Xã Cửu An, Xã Kbang, Xã Kông Bơ La, Xã Tơ Tung, Xã Sơn Lang, Xã Đak Rong, Xã Krong, Xã Đak Pơ, Xã Ya Hội, Xã Kông Chro, Xã Ya Ma, Xã Chư Krey, Xã SRó, Xã Đak Song, Xã Chư Long.	Phường An Khê
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Gia Lai	Xã Đak Đoa, Xã Kon Gang, Xã Ia Băng, Xã KDang, Xã Đak Somei, Xã Mang Yang, Xã Lơ Pang, Xã Kon Chiêng, Xã Hra, Xã Ayun.	Xã Đak Đoa
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Gia Lai	Phường Pleiku, Phường Hội Phú, Phường Thống Nhất, Phường Diên Hồng, Phường An Phú, Xã Biển Hồ, Xã Gáo, Xã Ia Grai, Xã Ia Krái, Xã Ia Hung, Xã Ia Chia, Xã Ia O, Xã Ia Ly, Xã Chư Păh, Xã Ia Khươl, Xã Ia Phl.	Phường Diên Hồng
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Gia Lai	Xã Đức Cơ, Xã Ia Đok, Xã Ia Krêl, Xã Ia Nôn, Xã Ia Dom, Xã Ia Nan, Xã Chư Prông, Xã Bàu Cạn, Xã Ia Boong, Xã Ia Lâu, Xã Ia Pia, Xã Ia Tôt, Xã Ia Púch, Xã Ia Mơ.	Xã Đức Cơ
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Gia Lai	Xã Chư Sê, Xã Bờ Ngoong, Xã Ia Ko, Xã Ai Bá, Xã Chư Puh, Xã Ia Le, Xã Ia Hnú.	Xã Chư Sê
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh Gia Lai	Phường Ayun Pa, Xã Ia Rbol, Xã Ia Sao, Xã Phú Túc, Xã Ia HDreh, Xã Ia RSai, Xã Uar, Xã Phú Thiện, Xã Chư A Thai, Xã Ia Hiao, Xã Pờ Tó, Xã Ia Pa, Xã Ia Tul.	Phường Ayun Pa

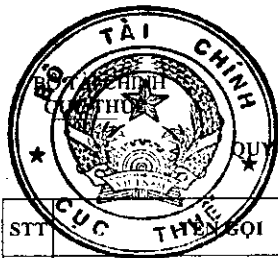
[Signature]



QUY ĐỊNH VỀ GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 thành phố Hà Nội	Phường Hoàn Kiếm, Phường Cửa Nam.	Phường Hoàn Kiếm
2	Thuế cơ sở 2 thành phố Hà Nội	Phường Ba Đình, Phường Ngọc Hà, Phường Giảng Võ.	Phường Giảng Võ
3	Thuế cơ sở 3 thành phố Hà Nội	Phường Hai Bà Trưng, Phường Bạch Mai, Phường Vĩnh Tuy.	Phường Hai Bà Trưng
4	Thuế cơ sở 4 thành phố Hà Nội	Phường Đồng Đa, Phường Kim Liên, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Phường Láng, Phường Ô Chợ Dừa	Phường Đồng Đa
5	Thuế cơ sở 5 thành phố Hà Nội	Phường Cầu Giấy, Phường Nghĩa Đô, Phường Yên Hòa.	Phường Cầu Giấy
6	Thuế cơ sở 6 thành phố Hà Nội	Phường Thanh Xuân, Phường Khương Đình, Phường Phương Liệt.	Phường Thanh Xuân
7	Thuế cơ sở 7 thành phố Hà Nội	Phường Tây Hồ, Phường Phú Thượng, Phường Hồng Hà	Phường Tây Hồ
8	Thuế cơ sở 8 thành phố Hà Nội	Phường Từ Liêm, Phường Xuân Phương, Phường Tây Mỗ, Phường Đại Mỗ.	Phường Từ Liêm
9	Thuế cơ sở 9 thành phố Hà Nội	Phường Tây Tựu, Phường Phú Diễn, Phường Xuân Đình, Phường Đồng Ngạc, Phường Thượng Cát.	Phường Tây Tựu
10	Thuế cơ sở 10 thành phố Hà Nội	Xã Thư Lâm, Xã Đông Anh, Xã Phúc Thịnh, Xã Thiên Lộc, Xã Vĩnh Thanh.	Xã Phúc Thịnh
11	Thuế cơ sở 11 thành phố Hà Nội	Phường Long Biên, Phường Bồ Đề, Phường Việt Hưng, Phường Phúc Lợi.	Phường Việt Hưng
12	Thuế cơ sở 12 thành phố Hà Nội	Xã Gia Lâm, Xã Thuận An, Xã Bát Tràng, Xã Phù Đồng.	Xã Gia Lâm
13	Thuế cơ sở 13 thành phố Hà Nội	Phường Lĩnh Nam, Phường Hoàng Mai, Phường Vĩnh Hưng, Phường Tương Mai, Phường Định Công, Phường Hoàng Liệt, Phường Yên Sở.	Phường Hoàng Mai
14	Thuế cơ sở 14 thành phố Hà Nội	Xã Thanh Trì, Xã Đại Thanh, Xã Nam Phú, Xã Ngọc Hồi, Phường Thanh Liệt.	Xã Thanh Trì
15	Thuế cơ sở 15 thành phố Hà Nội	Phường Hà Đông, Phường Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, Phường Phú Lương, Phường Kiến Hưng.	Phường Hà Đông
16	Thuế cơ sở 16 thành phố Hà Nội	Phường Sơn Tây, Phường Tùng Thiện, Xã Đoài Phương.	Phường Sơn Tây
17	Thuế cơ sở 17 thành phố Hà Nội	Xã Minh Châu, Xã Quảng Oai, Xã Vật Lại, Xã Cổ Đô, Xã Bát Bạt, Xã Suối Hai, Xã Ba Vì, Xã Yên Bái.	Xã Vật Lại
18	Thuế cơ sở 18 thành phố Hà Nội	Xã Sóc Sơn, Xã Đa Phúc, Xã Nội Bài, Xã Trung Giã, Xã Kim Anh, Xã Mê Linh, Xã Yên Lãng, Xã Tiến Thắng, Xã Quang Minh.	Xã Sóc Sơn
19	Thuế cơ sở 19 thành phố Hà Nội	Xã Thường Tín, xã Thượng Phúc, xã Chương Dương, xã Hồng Vân, Xã Phú Xuyên, Xã Phượng Dực, Xã Chuyên Mỹ, Xã Đại Xuyên.	Xã Thường Tín
20	Thuế cơ sở 20 thành phố Hà Nội	Xã Văn Đình, Xã Ứng Thiên, Xã Hòa Xá, Xã Ứng Hòa; Xã Mỹ Đức, Xã Hồng Sơn, Xã Phúc Sơn, Xã Hương Sơn.	Xã Văn Đình
21	Thuế cơ sở 21 thành phố Hà Nội	Phường Chương Mỹ, Xã Thanh Oai, Xã Bình Minh, Xã Tam Hưng, Xã Dân Hòa, Xã Phú Nghĩa, Xã Xuân Mai, Xã Trần Phú, Xã Hoà Phú, Xã Quảng Bì.	Xã Thanh Oai
22	Thuế cơ sở 22 thành phố Hà Nội	Xã Thạch Thất, Xã Hạ Bàng, Xã Tây Phương, Xã Hòa Lạc, Xã Yên Xuân, Xã Quốc Oai, Xã Hưng Đạo, Xã Kiều Phú, Xã Phú Cát.	Xã Thạch Thất
23	Thuế cơ sở 23 thành phố Hà Nội	Xã Hoài Đức, Xã Dương Hoà, Xã Sơn Đồng, Xã An Khánh.	Xã Hoài Đức
24	Thuế cơ sở 24 thành phố Hà Nội	Xã Đan Phượng, Xã Ô Diên, Xã Liên Minh.	Xã Đan Phượng
25	Thuế cơ sở 25 thành phố Hà Nội	Xã Phúc Lộc, Xã Phúc Thọ, Xã Hát Môn.	Xã Phúc Thọ

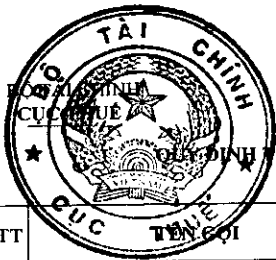
1. *[Signature]*



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH HÀ TĨNH
(Kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẠT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Hà Tĩnh	Phường Thành Sen, Phường Trần Phú, Phường Hà Huy Tập, Xã Thạch Lạc, Xã Đồng Tiến, Xã Thạch Khê, Xã Cẩm Bình, Xã Cẩm Xuyên, Xã Thiên Cẩm, Xã Cẩm Duệ, Xã Cẩm Hưng, Xã Cẩm Lạc, Xã Cẩm Trung, Xã Yên Hòa.	Phường Thành Sen
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Hà Tĩnh	Xã Thạch Hà, Xã Toàn Lưu, Xã Việt Xuyên, Xã Đông Kinh, Xã Thạch Xuân, Xã Lộc Hà, Xã Hồng Lộc, Xã Mai Phụ, Xã Can Lộc, Xã Tùng Lộc, Xã Gia Hanh, Xã Trường Lưu, Xã Xuân Lộc, Xã Đồng Lộc.	Xã Thạch Hà
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Hà Tĩnh	Phường Bắc Hồng Lĩnh, Phường Nam Hồng Lĩnh, Xã Tiên Điền, Xã Nghi Xuân, Xã Cổ Đạm, Xã Đan Hải.	Phường Nam Hồng Lĩnh
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Hà Tĩnh	Xã Hương Sơn, Xã Sơn Tây, Xã Từ Mỹ, Xã Sơn Giang, Xã Sơn Tiên, Xã Sơn Hồng, Xã Kim Hoa, Xã Sơn Kim 1, Xã Sơn Kim 2, Xã Đức Thọ, Xã Đức Đồng, Xã Đức Quang, Xã Đức Thịnh, Xã Đức Minh.	Xã Sơn Giang
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Hà Tĩnh	Xã Hương Khê, Xã Hương Phố, Xã Hương Đô, Xã Hà Linh, Xã Hương Bình, Xã Phúc Trạch, Xã Hương Xuân, Xã Vũ Quang, Xã Mai Hoa, Xã Thương Đức.	Xã Hương Khê
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Hà Tĩnh	Phường Sông Tri, Phường Hải Ninh, Phường Hoành Sơn, Phường Vũng Áng, Xã Kỳ Xuân, Xã Kỳ Anh, Xã Kỳ Hoa, Xã Kỳ Vân, Xã Kỳ Khang, Xã Kỳ Lạc, Xã Kỳ Thượng.	Phường Sông Tri

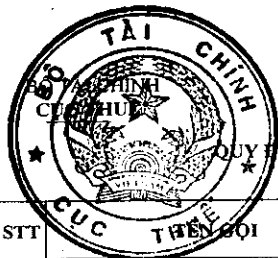
[Handwritten signature]



LIÊN LỘY, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ THÀNH PHỐ HÀI PHÒNG
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 thành phố Hải Phòng	Phường Ngô Quyền, Phường Gia Viên, Phường Hải An, Phường Đồng Hải.	Phường Gia Viên
2	Thuế cơ sở 2 thành phố Hải Phòng	Phường Hồng Bàng, Phường Hồng An, Phường An Dương, Phường An Hải, Phường An Phong.	Phường Hồng Bàng
3	Thuế cơ sở 3 thành phố Hải Phòng	Phường Lê Chân, Phường An Biên, Phường Hưng Đạo, Phường Dương Kinh.	Phường Lê Chân
4	Thuế cơ sở 4 thành phố Hải Phòng	Phường Thủy Nguyên, Phường Thiên Hương, Phường Hòa Bình, Phường Nam Triệu, Phường Bạch Đằng, Phường Lưu Kiếm, Phường Lê Ích Mộc, Xã Việt Khê	Phường Thủy Nguyên
5	Thuế cơ sở 5 thành phố Hải Phòng	Phường Kiến An, Phường Phù Liễn, Xã An Hưng, Xã An Khánh, Xã An Quang, Xã An Trường, Xã An Lão.	Phường Kiến An
6	Thuế cơ sở 6 thành phố Hải Phòng	Phường Đồ Sơn, Phường Nam Đồ Sơn, Xã Kiến Thụy, Xã Kiến Minh, Xã Kiến Hải, Xã Kiến Hưng, Xã Nghi Dương, Đặc khu Bạch Long Vĩ.	Phường Đồ Sơn
7	Thuế cơ sở 7 thành phố Hải Phòng	Đặc khu Cát Hải	Đặc khu Cát Hải
8	Thuế cơ sở 8 thành phố Hải Phòng	Xã Vĩnh Am, Xã Vĩnh Hải, Xã Nguyễn Bình Khiêm, Xã Vĩnh Bảo, Xã Vĩnh Hoà, Xã Vĩnh Thịnh, Xã Vĩnh Thuận, Xã Quyết Thắng, Xã Tiên Lãng, Xã Tân Minh, Xã Tiên Minh, Xã Chấn Hưng, Xã Hùng Thắng.	Xã Vĩnh Bảo
9	Thuế cơ sở 9 thành phố Hải Phòng	Phường Hải Dương, Phường Lê Thanh Nghi, Phường Việt Hoà, Phường Thành Đông, Phường Nam Đồng, Phường Tân Hưng, Phường Thạch Khôi, Phường Tứ Minh, Phường Ái Quốc.	Phường Lê Thanh Nghi
10	Thuế cơ sở 10 thành phố Hải Phòng	Phường Chu Văn An, Phường Chí Linh, Phường Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Trãi, Phường Trần Nhân Tông, Phường Lê Đại Hành.	Phường Trần Hưng Đạo
11	Thuế cơ sở 11 thành phố Hải Phòng	Xã Bình Giang, Xã Kê Sặt, Xã Đường An, Xã Thượng Hồng, Xã Cẩm Giàng, Xã Mao Điền, Xã Cẩm Giang, Xã Tuệ Tĩnh, Xã Thanh Miện, Xã Bắc Thanh Miện, Xã Hải Hưng, Xã Nguyễn Lương Bằng, Xã Nam Thanh Miện.	Xã Kê Sặt
12	Thuế cơ sở 12 thành phố Hải Phòng	Xã Tứ Kỳ, Xã Tân Kỳ, Xã Đại Sơn, Xã Chí Minh, Xã Lạc Phượng, Xã Nguyễn Giáp, Xã Gia Lộc, Xã Yết Kiêu, Xã Gia Phúc, Xã Trường Tân, Xã Ninh Giang, Xã Vĩnh Lại, Xã Khúc Thừa Dụ, Xã Tân An, Xã Hồng Châu.	Xã Tứ Kỳ
13	Thuế cơ sở 13 thành phố Hải Phòng	Phường Kinh Môn, Phường Nguyễn Đại Năng, Phường Trần Liễu, Phường Bắc An Phú, Phường Nhị Chiểu, Phường Phạm Sư Mạnh, Xã Nam An Phú, Xã Kim Thành, Xã An Thành, Xã Lai Khê, Xã Phú Thái.	Phường Kinh Môn
14	Thuế cơ sở 14 thành phố Hải Phòng	Xã Nam Sách, Xã Thái Tân, Xã Trần Phú, Xã Hợp Tiến, Xã An Phú, Xã Thanh Hà, Xã Hà Tây, Xã Hà Bắc, Xã Hà Nam, Xã Hà Đông.	Xã Thanh Hà

[Signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUÊ TỈNH HUNG YÊN
(Kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Hưng Yên	Phường Phố Hiến, Phường Sơn Nam, Phường Hồng Châu, Xã Tân Hưng, Xã Lương Bằng, Xã Nghĩa Dân, Xã Hiệp Cường, Xã Đức Hợp.	Phường Phố Hiến
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên	Phường Mỹ Hào, Phường Đường Hào, Phường Thượng Hồng, Xã Như Quỳnh, Xã Lạc Đạo, Xã Đại Đồng.	Phường Mỹ Hào
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Hưng Yên	Xã Nghĩa Trụ, Xã Phụng Công, Xã Văn Giang, Xã Mỹ Sở, Xã Khoái Châu, Xã Triệu Việt Vương, Xã Việt Tiến, Xã Chí Minh, Xã Châu Ninh.	Xã Văn Giang
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Hưng Yên	Xã Yên Mỹ, Xã Việt Yên, Xã Hoàn Long, Xã Nguyễn Văn Linh, Xã Ân Thi, Xã Xuân Trúc, Xã Phạm Ngũ Lão, Xã Nguyễn Trãi, Xã Hồng Quang.	Xã Yên Mỹ
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Hưng Yên	Xã Hoàng Hoa Thám, Xã Tiên Lữ, Xã Tiên Hoa, Xã Quang Hưng, Xã Đoàn Đào, Xã Tiên Tiến, Xã Tống Trán.	Xã Hoàng Hoa Thám
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Hưng Yên	Xã Quỳnh Phụ, Xã Minh Thọ, Xã Nguyễn Du, Xã Quỳnh An, Xã Ngọc Lâm, Xã Đồng Bằng, Xã A Sào, Xã Phụ Dực, Xã Tân Tiến, Xã Hưng Hà, Xã Tiên La, Xã Lê Quý Đôn, Xã Hồng Minh, Xã Thần Khê, Xã Diên Hà, Xã Ngự Thiên, Xã Long Hưng.	Xã Quỳnh Phụ
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Hưng Yên	Xã Thái Thụy, Xã Đông Thụy Anh, Xã Bắc Thụy Anh, Xã Thụy Anh, Xã Nam Thụy Anh, Xã Bắc Thái Ninh, Xã Thái Ninh, Xã Tây Thái Ninh, Xã Đông Thái Ninh, Xã Nam Thái Ninh, Xã Tây Thụy Anh, Xã Đông Hưng, Xã Bắc Tiên Hưng, Xã Đông Tiên Hưng, Xã Nam Đông Hưng, Xã Bắc Đông Quan, Xã Bắc Đông Hưng, Xã Đông Quan, Xã Nam Tiên Hưng, Xã Tiên Hưng.	Xã Thái Thụy
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Hưng Yên	Phường Thái Bình, Phường Trần Lãm, Phường Trần Hưng Đạo, Phường Trà Lý, Phường Vũ Phúc, Xã Vũ Thư, Xã Thư Trì, Xã Tân Thuận, Xã Thư Vũ, Xã Vũ Tiên, Xã Vạn Xuân.	Phường Trà Lý
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Hưng Yên	Xã Tiên Hải, Xã Tây Tiên Hải, Xã Ái Quốc, Xã Đông Châu, Xã Đông Tiên Hải, Xã Nam Cường, Xã Hưng Phú, Xã Nam Tiên Hải, Xã Kiến Xương, Xã Lê Lợi, Xã Quang Lich, Xã Vũ Quý, Xã Bình Thanh, Xã Bình Định, Xã Hồng Vũ, Xã Bình Nguyên, Xã Trà Giang.	Xã Tiên Hải

1.

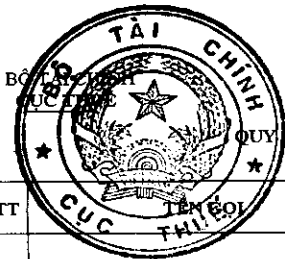


QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ THÀNH PHỐ HUẾ

(Kèm theo Quyết định số **4378** /QĐ-CT ngày **30** /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	CỤC THUẾ GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 thành phố Huế	Phường Kim Long, Phường Hương An, Phường Phú Xuân, Phường Hóa Châu, Phường Dương Nỗ, Phường Mỹ Thượng, Phường Thuận Hóa, Phường An Cựu, Phường Thủy Xuân, Phường Vỹ Dạ,	Phường Vỹ Dạ
2	Thuế cơ sở 2 thành phố Huế	Phường Hương Trà, Phường Kim Trà, Xã Bình Điện, Phường Phong Điện, Phường Phong Thái, Phường Phong Dinh, Phường Phong Phú, Phường Phong Quảng, Xã Đan Điện, Xã Quảng Điện.	Phường Hương Trà
3	Thuế cơ sở 3 thành phố Huế	Phường Thanh Thủy, Phường Hương Thủy, Phường Phú Bài, Phường Thuận An, Xã Phú Vinh, Xã Phú Hồ, Xã Phú Vang.	Phường Thanh Thủy
4	Thuế cơ sở 4 thành phố Huế	Xã Vinh Lộc, Xã Hưng Lộc, Xã Lộc An, Xã Phú Lộc, Xã Chân Mây - Lăng Cô, Xã Long Quảng, Xã Nam Đông, Xã Khe Tre.	Xã Phú Lộc
5	Thuế cơ sở 5 thành phố Huế	Xã A Lưới 1, Xã A Lưới 2, Xã A Lưới 3, Xã A Lưới 4, Xã A Lưới 5.	Xã A Lưới 2

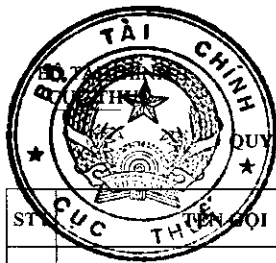
J. NK



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Khánh Hòa	Phường Ninh Hòa, Xã Bắc Ninh Hòa, Xã Tân Định, Phường Đông Ninh Hòa, Phường Hòa Thắng, Xã Nam Ninh Hòa, Xã Tây Ninh Hòa, Xã Hòa Trí, Xã Vạn Ninh, Xã Tu Bông, Xã Vạn Thắng, Xã Đại Lãnh, Xã Vạn Hưng.	Phường Ninh Hòa
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa	Phường Nha Trang, Phường Bắc Nha Trang, Phường Tây Nha Trang, Phường Nam Nha Trang, Xã Cam Lâm, Xã Suối Dầu.	Phường Tây Nha Trang
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Khánh Hòa	Xã Diên Khánh, Xã Diên Lạc, Xã Diên Điện, Xã Diên Lâm, Xã Diên Thọ, Xã Suối Hiệp, Xã Khánh Vĩnh, Xã Nam Khánh Vĩnh, Xã Tây Khánh Vĩnh, Xã Trung Khánh Vĩnh, Xã Bắc Khánh Vĩnh.	Xã Diên Khánh
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Khánh Hòa	Phường Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Phường Cam Linh, Phường Ba Ngòi, xã Nam Cam Ranh, Xã Cam Hiệp, Xã Cam An, Xã Khánh Sơn, Xã Tây Khánh Sơn, Xã Đông Khánh Sơn, Đặc khu Trường Sa.	Phường Cam Ranh
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Khánh Hòa	Xã Ninh Phước, Xã Phước Hữu, Xã Phước Hậu, Xã Thuận Nam, Xã Cà Ná, Xã Phước Hà, Xã Phước Dinh.	Xã Ninh Phước
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Khánh Hòa	Phường Phan Rang, Phường Đông Hải, Phường Bảo An, Phường Đô Vinh.	Phường Phan Rang
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Khánh Hòa	Phường Ninh Chữ, Xã Ninh Hải, Xã Xuân Hải, Xã Vĩnh Hải, Xã Thuận Bắc, Xã Công Hải.	Phường Ninh Chữ
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Khánh Hòa	Xã Ninh Sơn, Xã Lâm Sơn, Xã Anh Dũng, Xã Mỹ Sơn, Xã Bắc Ái Đông, xã Bắc Ái, xã Bắc Ái Tây.	Xã Ninh Sơn

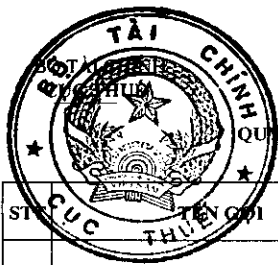
[Handwritten signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số ~~1378~~ /QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Lai Châu	Phường Tân Phong, Phường Đoàn Kết, Xã Bản Bo, Xã Bình Lư, Xã Tả Lèng, Xã Khun Há.	Phường Đoàn Kết
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Lai Châu	Xã Mường Kim, Xã Khoen On, Xã Than Uyên, Xã Mường Than, Xã Pắc Ta, Xã Nậm Sò, Xã Tân Uyên, Xã Mường Khoa.	Xã Than Uyên
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Lai Châu	Xã Sìn Suối Hồ, Xã Phong Thổ, Xã Dào San, Xã Sì Lở Lầu, Xã Khổng Lào, Xã Tủa Sín Chải, Xã Sìn Hồ, Xã Hồng Thu, Xã Nậm Tăm, Xã Pu Sam Cáp, Xã Nậm Cuối, Xã Nậm Mạ, Xã Pa Tần.	Xã Phong Thổ
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Lai Châu	Xã Bum Tờ, xã Bum Nua, xã Mường Tè, xã Thu Lũm, xã Pa Ủ, xã Mù Cá, xã Tả Tổng, Xã Lê Lợi, Xã Nậm Hàng, Xã Mường Mỏ, Xã Hua Bum.	Xã Bum Tờ

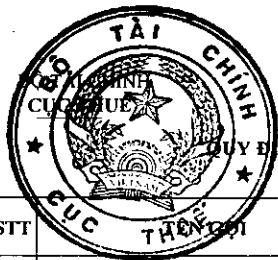
J. N. K.



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH ĐÀ LẠT
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI THUẾ CƠ SỞ	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Lâm Đồng	Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Phường Cam Ly - Đà Lạt, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Phường Lang Biang - Đà Lạt, Xã Lạc Dương.	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Lâm Đồng	Phường 1 Bảo Lộc, Phường 2 Bảo Lộc, Phường 3 Bảo Lộc, Phường B'Lao, Xã Bảo Lâm 1, Xã Bảo Lâm 2, Xã Bảo Lâm 3, Xã Bảo Lâm 4, Xã Bảo Lâm 5, Xã Di Linh, Xã Hòa Ninh, Xã Hòa Bắc, Xã Đinh Trang Thượng, Xã Bảo Thuận, Xã Sơn Diên, Xã Gia Hiệp.	Phường 1 Bảo Lộc
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Lâm Đồng	Xã Hiệp Thanh, Xã Đức Trọng, Xã Tân Hội, Xã Ninh Gia, Xã Tà Hine, Xã Tà Năng, Xã Đơn Dương, Xã Ka Đô, Xã Quảng Lập, Xã D'Ran.	Xã Đức Trọng
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Lâm Đồng	Xã Đình Văn Lâm Hà, Xã Phú Sơn Lâm Hà, Xã Nam Hà Lâm Hà, Xã Nam Ban Lâm Hà, Xã Tân Hà Lâm Hà, Xã Phúc Thọ Lâm Hà, Xã Đam Rông 1, Xã Đam Rông 2, Xã Đam Rông 3, Xã Đam Rông 4.	Xã Đình Văn Lâm Hà
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Lâm Đồng	Xã Đa Huoai, Xã Đa Huoai 2, Xã Đa Huoai 3, Xã Đa Têh, Xã Đa Têh 2, Xã Đa Têh 3, Xã Cát Tiên, Xã Cát Tiên 2, Xã Cát Tiên 3	Xã Đa Têh
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Lâm Đồng	Phường Hàm Thắng, Phường Bình Thuận, Phường Mũi Né, Phường Phú Thủy, Phường Phan Thiết, Phường Tiến Thành, Xã Tuyên Quang, Xã Hàm Thạnh, Xã Hàm Kiệm, Xã Tân Thành, Xã Hàm Thuận Nam, Xã Tân Lập, Xã Đông Giang, Xã La Dạ, Xã Hàm Thuận Bắc, Xã Hàm Thuận, Xã Hồng Sơn, Xã Hàm Liêm.	Phường Phú Thủy
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Lâm Đồng	Đặc khu Phú Quý	Đặc khu Phú Quý
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Lâm Đồng	Xã Bắc Bình, Xã Hồng Thái, Xã Hải Ninh, Xã Phan Sơn, Xã Sông Lũy, Xã Lương Sơn, Xã Hòa Thắng, Xã Vĩnh Hảo, Xã Liên Hương, Xã Tuy Phong, Xã Phan Rí Cửa	Xã Bắc Bình
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Lâm Đồng	Phường La Gi, Phường Phước Hội, Xã Tân Hải, Xã Tân Minh, Xã Hàm Tân, Xã Sơn Mỹ, Xã Nam Thành, Xã Đức Linh, Xã Hoài Đức, Xã Trà Tân, Xã Nghi Đức, Xã Bắc Ruộng, Xã Đồng Kho, Xã Tánh Linh, Xã Suối Kiết.	Phường La Gi
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Lâm Đồng	Phường Bắc Gia Nghĩa, Phường Nam Gia Nghĩa, Phường Đông Gia Nghĩa, Xã Quảng Sơn, Xã Quảng Hòa, Xã Quảng Khê, Xã Tà Đùng	Phường Nam Gia Nghĩa
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh Lâm Đồng	Xã Kiến Đức, Xã Nhân Cơ, Xã Quảng Tín, Xã Quảng Trục, Xã Tuy Đức, Xã Quảng Tân.	Xã Kiến Đức
12	Thuế cơ sở 12 tỉnh Lâm Đồng	Xã Đức Lập, Xã Đắk Mil, Xã Thuận An, Xã Đắk Sắk, Xã Đức An, Xã Đắk Song, Xã Thuận Hạnh, Xã Trường Xuân.	Xã Đức Lập
13	Thuế cơ sở 13 tỉnh Lâm Đồng	Xã Cư Jút, Xã Đắk Wil, Xã Nam Dong, Xã Krông Nô, Xã Nam Đà, Xã Nam Nung, Xã Quảng Phú.	Xã Cư Jút

J. nh

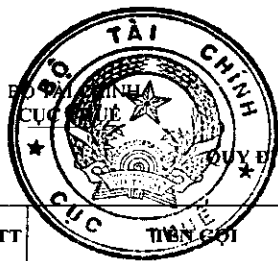


QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Lạng Sơn	Xã Chi Lăng, Xã Quan Sơn, Xã Chiến Thắng, Xã Nhân Lý, Xã Bằng Mạc, Xã Vạn Linh, Xã Hữu Lũng, Xã Tuấn Sơn, Xã Tân Thành, Xã Văn Nham, Xã Thiện Tân, Xã Yên Bình, Xã Hữu Liên, Xã Cai Kinh.	Xã Hữu Lũng
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Lạng Sơn	Xã Lộc Bình, Xã Mẫu Sơn, Xã Na Dương, Xã Lợi Bắc, Xã Thống Nhất, Xã Xuân Dương, Xã Khuất Xá, Xã Đình Lập, Xã Thái Bình, Xã Châu Sơn, Xã Kiên Mộc.	Xã Lộc Bình
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Lạng Sơn	Xã Na Sầm, Xã Hoàng Văn Thụ, Xã Thụy Hùng, Xã Văn Lăng, Xã Hội Hoan, Xã Thất Khê, Xã Đoàn Kết, Xã Tân Tiến, Xã Tráng Định, Xã Quốc Khánh, Xã Kháng Chiến, Xã Quốc Việt.	Xã Na Sầm
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Lạng Sơn	Xã Văn Quan, Xã Điềm He, Xã Yên Phúc, Xã Tri Lễ, Xã Tân Đoàn, Xã Khánh Khê, Xã Bình Gia, Xã Tân Văn, Xã Hồng Phong, Xã Hoa Thám, Xã Quý Hóa, Xã Thiện Hóa, Xã Thiện Thuật, Xã Thiện Long, Xã Bắc Sơn, Xã Hưng Vũ, Xã Vũ Lăng, Xã Nhất Hòa, Xã Vũ Lễ, Xã Tân Tri.	Xã Bình Gia
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Lạng Sơn	Phường Tam Thanh, Phường Lương Văn Tri, Phường Kỳ Lừa, Phường Đông Kinh, Xã Đồng Đăng, Xã Cao Lộc, Xã Công Sơn, Xã Ba Sơn.	Phường Đông Kinh

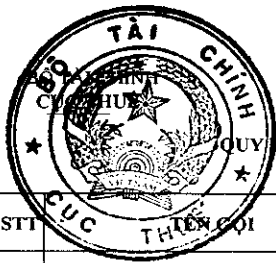
J. M



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH LAO CAI
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Lào Cai	Phường Cam Đường, Phường Lào Cai, Xã Cốc San, Xã Hợp Thành, Xã Pha Long, Xã Mường Khương, Xã Bản Lầu, Xã Cao Sơn.	Phường Lào Cai
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Lào Cai	Xã Mường Hum, Xã Dền Sáng, Xã Y Tý, Xã A Mú Sung, Xã Trinh Tường, Xã Bản Xèo, Xã Bát Xát.	Xã Bát Xát
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Lào Cai	Phường Sa Pa, Xã Mường Bo, Xã Bản Hồ, Xã Tả Phìn, Xã Tả Van, Xã Ngũ Chỉ Sơn.	Phường Sa Pa
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Lào Cai	Xã Cốc Lầu, Xã Bảo Nhai, Xã Bản Liên, Xã Bắc Hà, Xã Tả Cù Tý, Xã Lũng Phình, Xã Si Ma Cai, Xã Sín Chéng.	Xã Bắc Hà
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Lào Cai	Xã Phong Hải, Xã Xuân Quang, Xã Bảo Thắng, Xã Tăng Loàng, Xã Gia Phú, Xã Bảo Yên, Xã Nghĩa Đô, Xã Thượng Hà, Xã Xuân Hòa, Xã Phúc Khánh, Xã Bảo Hà, Xã Văn Bàn, Xã Võ Lao, Xã Khánh Yên, Xã Dương Quý, Xã Chiềng Ken, Xã Minh Lương, Xã Nậm Cháy, Xã Nậm Xé.	Xã Bảo Thắng
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Lào Cai	Phường Yên Bái, Phường Văn Phú, Phường Nam Cường, Phường Âu Lâu, Xã Cẩm Nhân, Xã Yên Thành, Xã Thác Bà, Xã Yên Bình, Xã Bảo Ái.	Phường Yên Bái
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Lào Cai	Xã Trấn Yên, Xã Lương Thịnh, Xã Hưng Khánh, Xã Việt Hồng, Xã Quy Mông, Xã Phong Dụ Hạ, Xã Phong Dụ Thượng, Xã Châu Quế, Xã Lâm Giang, Xã Đông Cuông, Xã Tân Hợp, Xã Mậu A, Xã Xuân Ái, Xã Mỏ Vàng.	Xã Mậu A
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Lào Cai	Phường Nghĩa Lộ, Phường Cầu Thia, Phường Trung Tâm, Xã Liên Sơn, Xã Văn Chấn, Xã Gia Hội, Xã Thượng Bằng La, Xã Chấn Thịnh, Xã Nghĩa Tâm, Xã Sơn Lương, Xã Cát Thịnh, Xã Trám Tấu, Xã Hạnh Phúc, Xã Phình Hồ, Xã Tả Xi Láng, Xã Mù Cang Chải, Xã Khao Mang, Xã Púng Luông, Xã Nậm Cỏ, Xã Ché Tạo, Xã Lao Chải, Xã Tú Lệ.	Phường Nghĩa Lộ
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Lào Cai	Xã Lâm Thượng, Xã Lục Yên, Xã Tân Lĩnh, Xã Khánh Hòa, Xã Phúc Lợi, Xã Mường Lai.	Xã Lục Yên

1. *[Signature]*



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH NGHỆ AN
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Nghệ An	Phường Trường Vinh; Phường Thành Vinh; Phường Vinh Hưng; Phường Vinh Phú; Phường Vinh Lộc	Phường Thành Vinh
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Nghệ An	Xã Hưng Nguyên; Xã Yên Trung; Xã Hưng Nguyên Nam; Xã Lam Thành; Xã Vạn An; Xã Nam Đàn; Xã Đại Huệ; Xã Thiên Nhãn; Xã Kim Liên.	Xã Hưng Nguyên
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Nghệ An	Xã Đô Lương; Xã Bạch Ngọc; Xã Văn Hiến; Xã Bạch Hà; Xã Thuận Trung; Xã Lương Sơn; Xã Cát Ngạn; Xã Tam Đồng; Xã Hạnh Lâm; Xã Sơn Lâm; Xã Hoa Quân; Xã Kim Bảng; Xã Bích Hào; Xã Đại Đồng; Xã Xuân Lâm; Xã Tân Kỳ; Xã Tân Phú; Xã Tân An; Xã Nghĩa Đồng; Xã Giai Xuân; Xã Nghĩa Hành; Xã Tiên Đồng.	Xã Đô Lương
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Nghệ An	Xã Anh Sơn; Xã Yên Xuân; Xã Nhân Hòa; Xã Anh Sơn Đông; Xã Vĩnh Tường; Xã Thành Bình Thọ; Xã Mường Xén; Xã Hữu Kiệm; Xã Nậm Cắn; Xã Chiêu Lưu; Xã Na Loi; Xã Mường Típ; Xã Na Ngòi; Xã Mỹ Lý; Xã Bắc Lý; Xã Keng Du; Xã Huổi Tụ; Xã Mường Lống; Xã Tam Quang; Xã Tam Thái; Xã Tương Dương; Xã Lương Minh; Xã Yên Hòa; Xã Yên Na; Xã Nga My; Xã Nhôn Mai; Xã Hữu Khuông; Xã Con Cuông; Xã Môn Sơn; Xã Mậu Thạch; Xã Cam Phúc; Xã Châu Khê; Xã Bình Chuẩn.	Xã Anh Sơn
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Nghệ An	Xã Quý Hợp; Xã Châu Hồng; Xã Châu Lộc; Xã Tam Hợp; Xã Minh Hợp; Xã Mường Ham; Xã Mường Chông; Xã Quý Châu; Xã Châu Tiến; Xã Hùng Chân; Xã Châu Bình; Xã Quế Phong; Xã Tiên Phong; Xã Tri Lễ; Xã Mường Quảng; Xã Thông Thụ.	Xã Quý Hợp
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Nghệ An	Phường Thái Hòa; Phường Tây Hiếu; Xã Đông Hiếu; Xã Nghĩa Đàn; Xã Nghĩa Thọ; Xã Nghĩa Lâm; Xã Nghĩa Mai; Xã Nghĩa Hưng; Xã Nghĩa Khánh; Xã Nghĩa Lộc.	Phường Thái Hòa
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Nghệ An	Phường Hoàng Mai; Phường Tân Mai; Phường Quỳnh Mai; Xã Quỳnh Lưu; Xã Quỳnh Văn; Xã Quỳnh Anh; Xã Quỳnh Tam; Xã Quỳnh Phú; Xã Quỳnh Sơn; Xã Quỳnh Thắng.	Xã Quỳnh Lưu
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Nghệ An	Xã Diễn Châu; Xã Đức Châu; Xã Quảng Châu; Xã Hải Châu; Xã Tân Châu; Xã An Châu; Xã Minh Châu; Xã Hùng Châu; Xã Yên Thành; Xã Quan Thành; Xã Hợp Minh; Xã Văn Tu; Xã Văn Dụ; Xã Quang Đông; Xã Giai Lạc; Xã Bình Minh; Xã Đông Thành.	Xã Diễn Châu
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Nghệ An	Xã Nghi Lộc; Xã Phúc Lộc; Xã Đông Lộc; Xã Trung Lộc; Xã Thân Lĩnh; Xã Hải Lộc; Xã Văn Kiêu; Phường Cửa Lò.	Phường Cửa Lò

J. M



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH NINH BÌNH
(Kèm theo Quyết định số 1578/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Ninh Bình	Phường Hoa Lư, Phường Tây Hoa Lư, Phường Đông Hoa Lư, Phường Nam Hoa Lư.	Phường Hoa Lư
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Ninh Bình	Phường Tam Điệp, Phường Yên Sơn, Phường Trung Sơn, Phường Yên Thắng, Xã Yên Mô, Xã Yên Mac, Xã Yên Từ, Xã Đồng Thái	Phường Tam Điệp
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Ninh Bình	Xã Kim Sơn, Xã Quang Thiện, Xã Phát Diệm, Xã Lai Thành, Xã Định Hoà, Xã Bình Minh, Xã Kim Đông, Xã Chát Bình, Xã Yên Khánh, Xã Khánh Nhạc, Xã Khánh Thiện, Xã Khánh Hội, Xã Khánh Trung	Xã Phát Diệm
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Ninh Bình	Xã Nho Quan, Xã Gia Lâm, Xã Gia Tường, Xã Phú Sơn, Xã Cúc Phương, Xã Phú Long, Xã Thanh Sơn, Xã Quỳnh Lưu, Xã Gia Viễn, Xã Đại Hoàng, Xã Gia Hưng, Xã Gia Phong, Xã Gia Vân, Xã Gia Trăn.	Xã Nho Quan
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình	Phường Nam Định, Phường Thiên Trường, Phường Đông A, Phường Vị Khê, Phường Thành Nam, Phường Trường Thi, Phường Hồng Quang, Phường Mỹ Lộc.	Phường Nam Định
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Ninh Bình	Xã Nam Trực, Xã Nam Minh, Xã Nam Đồng, Xã Nam Ninh, Xã Nam Hồng, Xã Trúc Ninh, Xã Cò Lẽ, Xã Ninh Giang, Xã Cát Thành, Xã Quang Hưng, Xã Minh Thái, Xã Ninh Cường.	Xã Nam Trực
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Ninh Bình	Xã Ý Yên, Xã Yên Đồng, Xã Yên Cường, Xã Vạn Thắng, Xã Vũ Dương, Xã Tân Minh, Xã Phong Doanh, Xã Vụ Bản, Xã Minh Tân, Xã Hiến Khánh, Xã Liên Minh.	Xã Ý Yên
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Ninh Bình	Xã Xuân Trường, Xã Xuân Hưng, Xã Xuân Giang, Xã Xuân Hồng, Xã Giao Thủy, Xã Giao Minh, Xã Giao Hoà, Xã Giao Phúc, Xã Giao Hưng, Xã Giao Bình, Xã Giao Ninh.	Xã Xuân Trường
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Ninh Bình	Xã Hải Hậu, Xã Hải Anh, Xã Hải Tiến, Xã Hải Hưng, Xã Hải An, Xã Hải Quang, Xã Hải Xuân, Xã Hải Thịnh, Xã Nghĩa Hưng, Xã Đồng Thịnh, Xã Nghĩa Sơn, Xã Hồng Phong, Xã Nghĩa Lâm, Xã Quý Nhất, Xã Rạng Đông.	Xã Hải Hậu
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Ninh Bình	Phường Hà Nam, Phường Phú Ván, Phường Châu Sơn, Phường Phú Lý, Phường Liêm Tuyền, Phường Lê Hồ, Phường Nguyễn Úy, Phường Lý Thường Kiệt, Phường Kim Thanh, Phường Tam Chúc, Phường Kim Bảng.	Phường Phú Lý
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh Ninh Bình	Xã Liêm Hà, Xã Tân Thanh, Xã Thanh Bình, Xã Thanh Lâm, Xã Thanh Liêm, Xã Bình Lục, Xã Bình Mỹ, Xã Bình An, Xã Bình Giang, Xã Bình Sơn.	Xã Tân Thanh
12	Thuế cơ sở 12 tỉnh Ninh Bình	Phường Duy Tiên, Phường Duy Tân, Phường Đồng Văn, Phường Duy Hà, Phường Tiên Sơn, Xã Lý Nhân, Xã Nam Xang, Xã Bắc Lý, Xã Vĩnh Trụ, Xã Trần Thương, Xã Nhân Hà, Xã Nam Lý.	Phường Duy Tiên

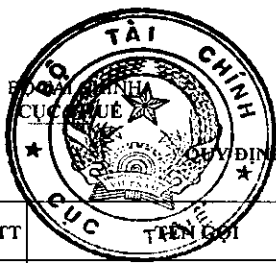
[Handwritten signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH PHÚ THỌ
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Phú Thọ	Phường Việt Trì, Phường Nông Trang, Phường Thanh Miếu, Phường Văn Phú, Xã Hy Cương, Xã Xuân Lũng, Xã Lâm Thao, Xã Phùng Nguyên, Xã Bản Nguyên.	Phường Việt Trì
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Phú Thọ	Phường Phong Châu, Phường Phú Thọ, Phường Âu Cơ, Xã Phú Ninh, Xã Dân Chủ, Xã Phú Mỹ, Xã Trạm Thôn, Xã Bình Phú.	Phường Phong Châu
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Phú Thọ	Xã Đoan Hùng, Xã Tây Cốc, Xã Chấn Mộng, Xã Chí Đám, Xã Bằng Lũn, Xã Thanh Ba, Xã Quảng Yên, Xã Hoàng Cương, Xã Đông Thành, Xã Chí Tiên, Xã Liên Minh, Xã Hạ Hòa, Xã Đan Thương, Xã Yên Kỳ, Xã Vĩnh Chân, Xã Văn Lang, Xã Hiền Lương.	Xã Đoan Hùng
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Phú Thọ	Xã Tam Nông, Xã Thọ Văn, Xã Vạn Xuân, Xã Hiền Quan, Xã Thanh Thủy, Xã Đào Xá, Xã Tu Vũ.	Xã Tam Nông
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Phú Thọ	Xã Thanh Sơn, Xã Võ Miếu, Xã Văn Miếu, Xã Cư Đông, Xã Hương Cản, Xã Yên Sơn, Xã Khả Cứu, Xã Tân Sơn, Xã Minh Đài, Xã Lai Đồng, Xã Xuân Đài, Xã Long Cốc, Xã Thu Cúc.	Xã Thanh Sơn
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Phú Thọ	Xã Cẩm Khê, Xã Phú Khê, Xã Hùng Việt, Xã Đồng Lương, Xã Tiên Lương, Xã Văn Bán, Xã Yên Lập, Xã Thương Long, Xã Sơn Lương, Xã Xuân Viên, Xã Minh Hòa, Xã Trung Sơn.	Xã Cẩm Khê
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Phú Thọ	Phường Phúc Yên, Phường Xuân Hòa, Xã Bình Nguyên, Xã Xuân Lãng, Xã Bình Xuyên, Xã Bình Tuyền.	Phường Phúc Yên
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Phú Thọ	Phường Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Yên.	Phường Vĩnh Phúc
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ	Xã Vĩnh Tường, Xã Thổ Tang, Xã Vĩnh Hưng, Xã Vĩnh An, Xã Vĩnh Phú, Xã Vĩnh Thành, Xã Yên Lạc, Xã Tề Lỗ, Xã Liên Châu, Xã Tam Hồng, Xã Nguyệt Đức.	Xã Vĩnh Tường
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Phú Thọ	Xã Tam Đảo, Xã Đại Đình, Xã Đạo Trù, Xã Tam Dương, Xã Hội Thịnh, Xã Hoàng An, Xã Tam Dương Bắc.	Xã Tam Đảo
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh Phú Thọ	Xã Lập Thạch, Xã Tiên Lữ, Xã Thái Hòa, Xã Liên Hòa, Xã Hợp Lý, Xã Sơn Đông, Xã Tam Sơn, Xã Sông Lô, Xã Hải Lưu, Xã Yên Lãng.	Xã Lập Thạch
12	Thuế cơ sở 12 tỉnh Phú Thọ	Phường Thống Nhất, Phường Kỳ Sơn, Phường Hòa Bình, Phường Tân Hòa, Xã Thịnh Minh, Xã Đà Bắc, Xã Tiên Phong, Xã Cao Sơn, Xã Tân Pheo, Xã Đức Nhân, Xã Quy Đức.	Phường Hòa Bình
13	Thuế cơ sở 13 tỉnh Phú Thọ	Xã Tân Lạc, Xã Mường Bi, Xã Mường Hoa, Xã Toàn Thắng, Xã Văn Sơn, Xã Cao Phong, Xã Mường Thàng, Xã Thung Nai, Xã Pá Cò, Xã Bao La, Xã Mai Hạ, Xã Mai Châu, Xã Tân Mai.	Xã Tân Lạc
14	Thuế cơ sở 14 tỉnh Phú Thọ	Xã Lương Sơn, Xã Liên Sơn, Xã Cao Dương.	Xã Lương Sơn
15	Thuế cơ sở 15 tỉnh Phú Thọ	Xã Lạc Thủy, Xã An Nghĩa, Xã An Bình, Xã Mường Đông, Xã Nát Sơn, Xã Hợp Kim, Xã Dũng Tiến, Xã Kim Bôi.	Xã Kim Bôi
16	Thuế cơ sở 16 tỉnh Phú Thọ	Xã Yên Thủy, Xã Yên Trị, Xã Lạc Lương, Xã Ngọc Sơn, Xã Quyết Thắng, Xã Thương Cốc, Xã Lạc Sơn, Xã Đại Đồng, Xã Yên Phú, Xã Mường Vang, Xã Nhân Nghĩa.	Xã Yên Thủy

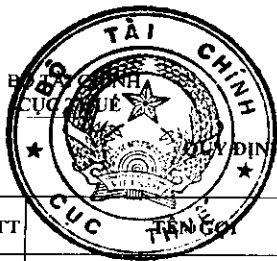
Handwritten signature/initials.



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Quảng Ngãi	Xã Bình Minh, Xã Bình Chương, Xã Bình Sơn, Xã Vạn Tường, Xã Đông Sơn, Xã Trà Bồng, Xã Đông Trà Bồng, Xã Tây Trà, Xã Cà Đam, Xã Thanh Bồng, Xã Tây Trà Bồng.	Xã Bình Sơn
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi	Phường Cẩm Thành, Phường Nghĩa Lộ, Phường Trương Quang Trọng, Xã An Phú, Xã Tinh Khê, Xã Trường Giang, Xã Ba Gia, Xã Sơn Tịnh, Xã Thọ Phong, Xã Tư Nghĩa, Xã Vệ Giang, Xã Nghĩa Giang, Xã Trà Giang, Xã Nghĩa Hành, Xã Đình Cương, Xã Thiện Tín, Xã Phước Giang, Xã Minh Long, Xã Sơn Mai.	Phường Cẩm Thành
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi	Phường Trà Câu, Phường Đức Phổ, Phường Sa Huỳnh, Xã Nguyễn Nghiêm, Xã Khánh Cường, Xã Ba Xa, Xã Ba Vì, Xã Ba Đình, Xã Ba Tô, Xã Ba Tơ, Xã Ba Vinh, Xã Ba Động, Xã Đặng Thùy Trâm, Xã Long Phụng, Xã Mộ Cây, Xã Mộ Đức, Xã Lân Phong.	Phường Đức Phổ
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Quảng Ngãi	Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Linh, Xã Sơn Hà, Xã Sơn Thủy, Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Tây, Xã Sơn Tây Thượng, Xã Sơn Tây Hạ.	Xã Sơn Hà
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Quảng Ngãi	Đặc khu Lý Sơn	Đặc khu Lý Sơn
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Ngãi	Xã Măng Đen, Xã Măng Bút, Xã Kon Plông, Xã Đắk Kôi, Xã Kon Bراهيم, Xã Đắk Rve.	Xã Kon Bراهيم
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Quảng Ngãi	Phường Kon Tum, Phường Đắk Cầm, Phường Đắk Bìa, Xã Ngok Bay, Xã Ia Chim, Xã Đắk Rơ Wa.	Phường Kon Tum
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Quảng Ngãi	Xã Sa Thủy, Xã Sa Bình, Xã Ya Ly, Xã Rờ Koi, Xã Mộ Rai, Xã Ia Tơi, Xã Ia Đal.	Xã Sa Thủy
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Quảng Ngãi	Xã Ngok Tu, Xã Đắk Tô, Xã Kon Đảo, Xã Đắk Pxi, Xã Đắk Mar, Xã Đắk Ui, Xã Ngok Réo, Xã Đắk Hà, Xã Đắk Sao, Xã Đắk Tờ Kan, Xã Tu Mơ Rông, Xã Măng Ri.	Xã Đắk Tô
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Quảng Ngãi	Xã Bờ Y, Xã Sa Loong, Xã Dục Nông.	Xã Bờ Y
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh Quảng Ngãi	Xã Xốp, Xã Ngọc Linh, Xã Đắk Plô, Xã Đắk Pék, Xã Đắk Môn, Xã Đắk Long.	Xã Đắk Pék

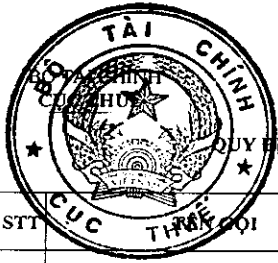
1.



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Quảng Ninh	Phường Hạ Long, Phường Tuấn Châu, Phường Việt Hưng, Phường Bãi Cháy, Phường Hồng Gai, Phường Hoành Bồ, Phường Hà Tu, Phường Hà Lâm, Phường Cao Xanh, Xã Quảng La, Xã Thống Nhất.	Phường Hạ Long
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ninh	Phường Móng Cái 1, Phường Móng Cái 2, Phường Móng Cái 3, Xã Vĩnh Thục, Xã Hải Ninh, Xã Hải Sơn	Phường Móng Cái 1
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ninh	Phường Cẩm Phả, Phường Mông Dương, Phường Quang Hanh, Phường Cửa Ông, Xã Hải Hoà, Đặc khu Vân Đồn, Đặc khu Cô Tô.	Phường Cẩm Phả
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Quảng Ninh	Phường Uông Bí, Phường Yên Tử, Phường Vàng Danh, Phường Quảng Yên, Phường Đông Mai, Phường Hiệp Hoà, Phường Hà An, Phường Phong Cốc, Phường Liên Hoà.	Phường Uông Bí
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Quảng Ninh	Phường Đông Triều, Phường An Sinh, Phường Bình Khê, Phường Hoàng Quế, Phường Mao Khê.	Phường Đông Triều
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Ninh	Xã Tiên Yên, Xã Diên Xá, Xã Đông Ngũ, Xã Hải Lạng, Xã Bình Liêu, Xã Lục Hồn, Xã Hoành Mô, Xã Ba Chẽ, Xã Lương Minh, Xã Kỳ Thượng.	Xã Tiên Yên
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Quảng Ninh	Xã Quảng Hà, Xã Cái Chiên, Xã Đường Hoa, Xã Quảng Đức, Xã Đầm Hà, Xã Quảng Tân.	Xã Quảng Hà

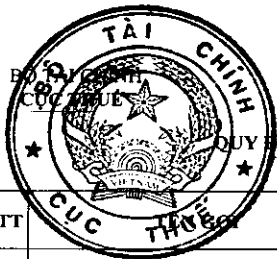
[Handwritten signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Quảng Trị	Phường Đồng Hới, Phường Đồng Thuận, Phường Đồng Sơn, Xã Quảng Ninh, Xã Ninh Châu, Xã Trường Ninh, Xã Trường Sơn.	Phường Đồng Hới
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Trị	Phường Đồng Hà, Phường Nam Đồng Hà, Xã Cam Lộ, Xã Hiếu Giang.	Phường Nam Đồng Hà
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Trị	Phường Quảng Trị, Xã Triệu Phong, Xã Ái Tử, Xã Triệu Bình, Xã Triệu Cơ, Xã Nam Cửa Việt, Xã Diên Sanh, Xã Mỹ Thủy, Xã Hải Lăng, Xã Nam Hải Lăng, Xã Vĩnh Định.	Phường Quảng Trị
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Quảng Trị	Xã Vĩnh Linh, Xã Cửa Tùng, Xã Vĩnh Hoàng, Xã Vĩnh Thủy, Xã Bến Quan, Xã Gio Linh, Xã Cồn Tiên, Xã Cửa Việt, Xã Bến Hải.	Xã Vĩnh Linh
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Quảng Trị	Xã Lệ Thủy, Xã Cam Hồng, Xã Sen Ngư, Xã Tân Mỹ, Xã Trường Phú, Xã Lệ Ninh, Xã Kim Ngân.	Xã Lệ Thủy
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Quảng Trị	Xã Thượng Trạch, Xã Phong Nha, Xã Bắc Trạch, Xã Đông Trạch, Xã Hoàn Lão, Xã Bồ Trạch, Xã Nam Trạch.	Xã Hoàn Lão
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Quảng Trị	Phường Ba Đồn, Phường Bắc Gianh, Xã Nam Gianh, Xã Nam Ba Đồn, Xã Tân Gianh, Xã Trung Thuấn, Xã Quảng Trạch, Xã Hòa Trạch, Xã Phú Trạch.	Phường Ba Đồn
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Quảng Trị	Xã Tuyên Lâm, Xã Tuyên Sơn, Xã Đồng Lê, Xã Tuyên Phú, Xã Tuyên Bình, Xã Tuyên Hóa, Xã Dân Hóa, Xã Kim Diên, Xã Kim Phú, Xã Minh Hóa, Xã Tân Thành.	Xã Đồng Lê
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Quảng Trị	Xã Hướng Lập, Xã Hướng Phùng, Xã Khe Sanh, Xã Tân Lập, Xã Lao Bảo, Xã Lia, Xã A Dơi, Xã La Lay, Xã Tà Rụt, Xã Đakrông, Xã Ba Lòng, Xã Hướng Hiệp.	Xã Khe Sanh
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Quảng Trị	Đặc khu Cồn Cỏ	Đặc khu Cồn Cỏ

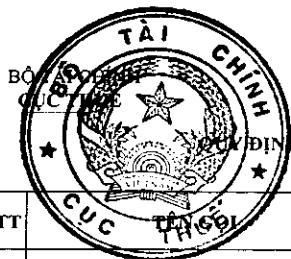
1/ *nk*



DUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH SƠN LA
(Kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT		ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 Tỉnh Sơn La	Phường Tô Hiệu, Phường Chiềng An, Phường Chiềng Cơi, Phường Chiềng Sinh, Xã Mường La, Xã Chiềng Lao, Xã Mường Bú, Xã Chiềng Hoa, Xã Ngọc Chiến, Xã Thuận Châu, Xã Chiềng La, Xã Nậm Lầu, Xã Muối Nội, Xã Mường Khiêng, Xã Co Mạ, Xã Bình Thuận, Xã Mường É, Xã Long Hẹ, Xã Mường Bám, Xã Quỳnh Nhai, Xã Mường Chiên, Xã Mường Giôn, Xã Mường Sại.	Phường Chiềng Cơi
2	Thuế cơ sở 2 Tỉnh Sơn La	Xã Mai Sơn, Xã Phiêng Păn, Xã Chiềng Mung, Xã Phiêng Cắm, Xã Mường Chanh, Xã Tả Hộc, Xã Chiềng Sung, Xã Chiềng Mai, Xã Yên Châu, Xã Chiềng Hặc, Xã Lóng Phiêng, Xã Yên Sơn, Xã Phiêng Khoái.	Xã Mai Sơn
3	Thuế cơ sở 3 Tỉnh Sơn La	Phường Mộc Châu, Phường Mộc Sơn, Phường Vân Sơn, Phường Thảo Nguyên, Xã Đoàn Kết, Xã Lóng Sập, Xã Chiềng Sơn, Xã Tân Yên, Xã Vân Hồ, Xã Sông Khũa, Xã Tô Múa, Xã Xuân Nha.	Phường Mộc Châu
4	Thuế cơ sở 4 Tỉnh Sơn La	Xã Phù Yên, Xã Gia Phú, Xã Tường Hạ, Xã Mường Cơi, Xã Mường Bang, Xã Tân Phong, Xã Kim Bon, Xã Suối Tọ, Xã Bắc Yên, Xã Tả Xùa, Xã Ta Khoa, Xã Xím Vàng, Xã Pắc Ngà, Xã Chiềng Sại.	Xã Phù Yên
5	Thuế cơ sở 5 Tỉnh Sơn La	Xã Bó Sinh, Xã Chiềng Khương, Xã Mường Hung, Xã Chiềng Khoong, Xã Mường Lầm, Xã Nậm Ty, Xã Sông Mã, Xã Huổi Một, Xã Chiềng Sơ, Xã Sốp Cộp, Xã Púng Bính, Xã Mường Lạn, Xã Mường Lèo.	Xã Sông Mã

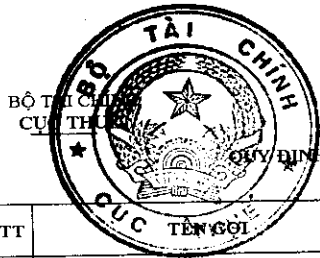
1. *MM*



ĐIỀU ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH TÂY NINH
(Kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Tây Ninh	Phường Long An, Phường Tân An, Phường Khánh Hậu, Xã Tầm Vu, Xã Thuận Mỹ, Xã An Lục Long, Xã Vĩnh Công, Xã Tân Trụ, Xã Vàm Cỏ, Xã Nhựt Tảo.	Phường Long An
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Tây Ninh	Xã Bến Lức, Xã Thanh Lợi, Xã Bình Đức, Xã Lương Hòa, Xã Mỹ Yên, Xã Thủ Thừa, Xã Mỹ An, Xã Mỹ Thạnh, Xã Tân Long.	Xã Thủ Thừa
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Tây Ninh	Xã Cần Giuộc, Xã Phước Lý, Xã Mỹ Lộc, Xã Phước Vĩnh Tây, Xã Tân Tập, Xã Cần Đước, Xã Long Cang, Xã Rạch Kiến, Xã Mỹ Lễ, Xã Tân Lân, Xã Long Hựu.	Xã Cần Giuộc
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Tây Ninh	Xã Đức Hòa, Xã An Ninh, Xã Hiệp Hòa, Xã Hậu Nghĩa, Xã Hòa Khánh, Xã Đức Lập, Xã Mỹ Hạnh, Xã Đức Huệ, Xã Mỹ Quý, Xã Đồng Thành.	Xã Hậu Nghĩa
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Tây Ninh	Xã Tân Thạnh, Xã Hậu Thạnh, Xã Nhơn Hòa Lập, Xã Nhơn Ninh, Xã Thanh Hóa, Xã Bình Thành, Xã Thanh Phước, Xã Tân Tây, Xã Mộc Hóa, Xã Bình Hòa.	Xã Tân Thạnh
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Tây Ninh	Phường Kiến Tường, Xã Tuyên Thạnh, Xã Bình Hiệp, Xã Vĩnh Hưng, Xã Tuyên Bình, Xã Khánh Hưng, Xã Tân Hưng, Xã Hưng Điền, Xã Vĩnh Thạnh, Xã Vĩnh Châu.	Phường Kiến Tường
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Tây Ninh	Phường Gò Dầu, Xã Thạnh Đức, Xã Phước Thạnh, Phường Trảng Bàng, Phường An Tịnh, Phường Gia Lộc, Xã Hưng Thuận, Xã Phước Chỉ, Xã Bến Cầu, Xã Long Thuận, Xã Long Chữ.	Phường Gò Dầu
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Tây Ninh	Phường Tân Ninh, Phường Bình Minh, Xã Châu Thành, Xã Hào Đức, Xã Ninh Điền, Xã Hòa Hội, Xã Phước Vinh.	Phường Tân Ninh
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Tây Ninh	Phường Long Hoa, Phường Hòa Thành, Phường Thanh Điền, Phường Ninh Thạnh, Xã Dương Minh Châu, Xã Cầu Khởi, Xã Lộc Ninh, Xã Truong Mít.	Phường Long Hoa
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Tây Ninh	Xã Tân Biên, Xã Tân Lập, Xã Thạnh Bình, Xã Trà Vong, Xã Tân Châu, Xã Tân Đông, Xã Tân Phú, Xã Tân Hội, Xã Tân Thành, Xã Tân Hòa.	Xã Tân Biên

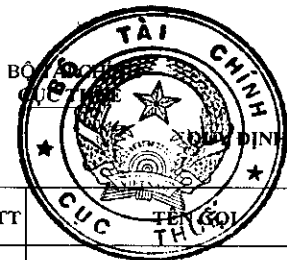
[Handwritten signature]



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, phường Gia Sảng, phường Tích Lương, phường Linh Sơn, phường Quyết Thắng, phường Quan Triều, xã Tân Cương, Phường Bách Quang.	Phường Phan Đình Phùng
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Thái Nguyên	Phường Phổ Yên, phường Vạn Xuân, phường Trung Thành, phường Phúc Thuận, xã Thành Công, Xã Phú Bình, xã Diêm Thụy, xã Tân Thành, xã Kha Sơn, xã Tân Khánh, Phường Sóng Công, phường Bá Xuyên.	Phường Vạn Xuân
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Thái Nguyên	Xã Đại Từ, xã Đức Lương, xã Phú Thịnh, xã La Bằng, xã Phú Lạc, xã An Khánh, xã Quân Chu, xã Vạn Phú, xã Phú Xuyên, xã Đại Phúc.	Xã Đại Phúc
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Thái Nguyên	Xã Phú Lương, xã Vô Tranh, xã Yên Trạch, xã Hợp Thành, Xã Định Hóa, xã Bình Yên, xã Trung Hội, xã Phượng Tiến, xã Phú Đình, xã Bình Thành, xã Kim Phượng, xã Lam Vỹ.	Xã Phú Lương
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Thái Nguyên	Xã Đồng Hỷ, xã Quang Sơn, xã Trại Cau, xã Nam Hòa, Xã Văn Hán, xã Văn Lăng, Xã Võ Nhai, xã Dân Tiến, xã Nghinh Tường, Xã Thần Sa, xã La Hiên, xã Tráng Xá, xã Sảng Mộc	Xã Đồng Hỷ
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Thái Nguyên	Phường Đức Xuân, Phường Bắc Kạn, Xã Phú Thông, Xã Cẩm Giàng, Xã Vĩnh Thông, Xã Bạch Thông, Xã Phong Quang, Xã Nam Cường, Xã Quảng Bạch, Xã Chợ Đồn, Xã Yên Thịnh, Xã Yên Phong, Xã Nghĩa Tá.	Phường Bắc Kạn
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Thái Nguyên	Xã Ba Bể, Xã Chợ Rã, Xã Phúc Lộc, Xã Thượng Minh, Xã Đồng Phúc, Xã Thượng Quan, Xã Bằng Vân, Xã Ngăn Sơn, Xã Nà Phặc, Xã Hiệp Lực, Xã Bằng Thành, Xã Nghiễn Loan, Xã Cao Minh.	Xã Chợ Rã
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Thái Nguyên	Xã Tân Kỳ, Xã Thanh Mai, Xã Thanh Thịnh, Xã Chợ Mới, Xã Yên Bình, Xã Văn Lang, Xã Cường Lợi, Xã Na Rì, Xã Trần Phú, Xã Côn Minh, Xã Xuân Dương.	Xã Chợ Mới

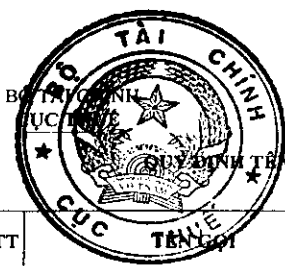
1.



TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUÊ CƠ SỞ THUỘC THUÊ TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-CT ngày 30 /6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuê cơ sở 1 tỉnh Thanh Hóa	Phường Hạc Thành, Phường Quảng Phú, Phường Đông Quang, Phường Đông Sơn, Phường Đông Tiến, Phường Hàm Rồng, Phường Nguyệt Viên.	Phường Hạc Thành
2	Thuê cơ sở 2 tỉnh Thanh Hóa	Phường Sầm Sơn, phường Nam Sầm Sơn, Xã Lưu Vệ, Xã Quảng Yên, Xã Quảng Ngọc, Xã Quảng Ninh, Xã Quảng Bình, Xã Tiên Trang, Xã Quảng Chính.	Phường Sầm Sơn
3	Thuê cơ sở 3 tỉnh Thanh Hóa	Xã Hoàng Hóa, xã Hoàng Tiến, xã Hoàng Thanh, xã Hoàng Lộc, xã Hoàng Châu, xã Hoàng Sơn, xã Hoàng Phú, xã Hoàng Giang, Xã Nga Sơn, xã Nga Thắng, xã Hồ Vương, xã Tân Tiến, xã Nga An, xã Ba Đình, Xã Triệu Lộc, Xã Đông Thành, Xã Hậu Lộc, Xã Hoa Lộc, Xã Vạn Lộc.	Xã Hoàng Hóa
4	Thuê cơ sở 4 tỉnh Thanh Hóa	Phường Bim Sơn, phường Quang Trung, Xã Hà Trung, xã Tống Sơn, xã Hà Long, xã Hoạt Giang, xã Lĩnh Toại.	Phường Quang Trung
5	Thuê cơ sở 5 tỉnh Thanh Hóa	Xã Vĩnh Lộc, xã Tây Đô, xã Biện Thượng, Xã Kim Tân, Xã Văn Du, Xã Ngọc Trao, Xã Thạch Bình, Xã Thành Vinh, Xã Thạch Quảng.	Xã Vĩnh Lộc
6	Thuê cơ sở 6 tỉnh Thanh Hóa	Xã Yên Định, xã Yên Trường, xã Yên Phú, xã Quý Lộc, xã Yên Ninh, xã Định Tân, xã Định Hòa, Xã Thiệu Hóa, xã Thiệu Quang, xã Thiệu Tiến, xã Thiệu Toán, xã Thiệu Trung.	Xã Yên Định
7	Thuê cơ sở 7 tỉnh Thanh Hóa	Xã Triệu Sơn, Xã Thọ Bình, Xã Thọ Ngọc, Xã Thọ Phú, Xã Hợp Tiến, Xã An Nông, Xã Tân Ninh, Xã Đồng Tiến, Xã Nông Cống, Xã Thắng Lợi, Xã Trung Chính, Xã Trường Văn, Xã Thăng Bình, Xã Tượng Lĩnh, Xã Công Chính.	Xã Triệu Sơn
8	Thuê cơ sở 8 tỉnh Thanh Hóa	Xã Thọ Xuân, xã Thọ Long, xã Xuân Hòa, xã Sao Vàng, xã Lam Sơn, xã Thọ Lập, xã Xuân Tín, xã Xuân Lập, Xã Thường Xuân, xã Luân Thành, xã Tân Thành, xã Thắng Lộc, xã Xuân Chính, xã Bát Mọt, xã Yên Nhân, xã Lương Sơn, xã Vạn Xuân.	Xã Thọ Xuân
9	Thuê cơ sở 9 tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thạch, xã Cẩm Thủy, xã Cẩm Tú, xã Cẩm Vân, xã Cẩm Tân, Xã Bá Thước, xã Thiết Ống, xã Văn Nho, xã Điền Quang, xã Điền Lư, xã Quý Lương, xã Cổ Lũng, xã Pù Luông.	Xã Cẩm Thủy
10	Thuê cơ sở 10 tỉnh Thanh Hóa	Xã Ngọc Lặc, xã Thạch Lập, xã Ngọc Liên, xã Minh Sơn, xã Nguyệt Án, xã Kiên Thọ, Xã Linh Sơn, xã Đồng Lương, xã Văn Phú, xã Giao An, xã Yên Khương, xã Yên Thắng.	Xã Ngọc Lặc
11	Thuê cơ sở 11 tỉnh Thanh Hóa	Xã Hối Xuân, xã Nam Xuân, xã Thiên Phú, xã Hiền Kiệt, xã Phú Lệ, xã Trung Thành, xã Phú Xuân, xã Trung Sơn, Xã Tam Lư, xã Quan Sơn, xã Trung Hạ, xã Na Mèo, xã Sơn Thủy, xã Sơn Điện, xã Mường Mìn, xã Tam Thanh, Xã Mường Lát, xã Mường Chanh, xã Mường Lý, xã Nhi Sơn, xã Pù Nhi, xã Quang Chiêu, xã Tam Chung, xã Trung Lý.	Xã Hối Xuân
12	Thuê cơ sở 12 tỉnh Thanh Hóa	Xã Xuân Du, xã Mậu Lâm, xã Như Thanh, xã Yên Thọ, xã Thanh Kỳ, xã Xuân Thái, Xã Như Xuân, xã Thượng Ninh, xã Hóa Quý, xã Xuân Bình, xã Thanh Phong, xã Thanh Quân.	Xã Như Thanh
13	Thuê cơ sở 13 tỉnh Thanh Hóa	Phường Ngọc Sơn, phường Tân Dân, phường Hải Lĩnh, phường Tĩnh Gia, phường Đào Duy Từ, phường Hải Bình, phường Trúc Lâm, phường Nghi Sơn, xã Các Sơn, xã Trường Lâm.	Phường Tĩnh Gia

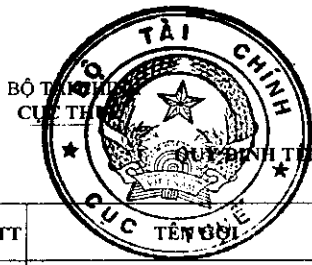
1/



TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Tân Định, Phường Bến Thành, Phường Sài Gòn, Phường Cầu Ông Lãnh	Phường Tân Định
2	Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Hiệp Bình, Phường Tam Bình, Phường Thủ Đức, Phường Linh Xuân, Phường Long Bình, Phường Tăng Nhơn Phú, Phường Phước Long, Phường Long Phước, Phường Long Trường, Phường An Khánh, Phường Bình Trưng, Phường Cát Lái.	Phường Cát Lái
3	Thuế cơ sở 3 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bán Cờ, Phường Xuân Hòa, Phường Nhiều Lộc	Phường Xuân Hòa
4	Thuế cơ sở 4 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Vĩnh Hội, Phường Khánh Hội, Phường Xóm Chiếu	Phường Xóm Chiếu
5	Thuế cơ sở 5 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Chợ Quán, Phường An Đông, Phường Chợ Lớn	Phường Chợ Lớn
6	Thuế cơ sở 6 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bình Tiên, Phường Bình Tây, Phường Bình Phú, Phường Phú Lâm	Phường Bình Tây
7	Thuế cơ sở 7 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Tân Mỹ, Phường Tân Hưng, Phường Tân Thuận, Phường Phú Thuận, Xã Nhà Bè, Xã Hiệp Phước.	Phường Phú Thuận
8	Thuế cơ sở 8 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Chánh Hưng, Phường Bình Đông, Phường Phú Định	Phường Chánh Hưng
9	Thuế cơ sở 9 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bình Tân, Phường Bình Hưng Hòa, Phường Bình Trị Đông, Phường An Lạc, Phường Tân Tạo	Phường An Lạc
10	Thuế cơ sở 10 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Vườn Lài, Phường Diên Hồng, Phường Hòa Hưng	Phường Diên Hồng
11	Thuế cơ sở 11 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Hòa Bình, Phường Phú Thọ, Phường Bình Thới, Phường Minh Phụng	Phường Bình Thới
12	Thuế cơ sở 12 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Đông Hưng Thuận, Phường Trung Mỹ Tây, Phường Tân Thới Hiệp, Phường Thới An, Phường An Phú Đông, Xã Hóc Môn, Xã Bà Điểm, Xã Xuân Thới Sơn, Xã Đông Thạnh.	Phường Tân Thới Hiệp
13	Thuế cơ sở 13 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Đức Nhuận, Phường Cầu Kiệu, Phường Phú Nhuận	Phường Phú Nhuận
14	Thuế cơ sở 14 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Gia Định, Phường Bình Thạnh, Phường Bình Lợi Trung, Phường Thạnh Mỹ Tây, Phường Bình Quới.	Phường Bình Thạnh
15	Thuế cơ sở 15 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Hạnh Thông, Phường An Nhơn, Phường Gò Vấp, Phường Thông Tây Hội, Phường An Hội Tây, Phường An Hội Đông.	Phường An Hội Đông
16	Thuế cơ sở 16 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Tân Sơn Hòa, Phường Tân Sơn Nhất, Phường Tân Hòa, Phường Bảy Hiền, Phường Tân Bình, Phường Tân Sơn.	Phường Tân Bình
17	Thuế cơ sở 17 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Tây Thạnh, Phường Tân Sơn Nhì, Phường Phú Thọ Hòa, Phường Phú Thạnh, Phường Tân Phú	Phường Tân Sơn Nhì
18	Thuế cơ sở 18 Thành phố Hồ Chí Minh	Xã Vĩnh Lộc, Xã Tân Vĩnh Lộc, Xã Bình Lợi, Xã Tân Nhựt, Xã Bình Chánh, Xã Hưng Long, Xã Bình Hưng	Xã Tân Nhựt
19	Thuế cơ sở 19 Thành phố Hồ Chí Minh	Xã An Nhơn Tây, Xã Thái Mỹ, Xã Nhuận Đức, Xã Tân An Hội, Xã Củ Chi, Xã Phú Hòa Đông, Xã Bình Mỹ.	Xã Tân An Hội
20	Thuế cơ sở 20 Thành phố Hồ Chí Minh	Xã Bình Khánh, Xã Cần Giuộc, Xã An Thới Đông, Xã Thạnh An.	Xã Cần Giuộc
21	Thuế cơ sở 21 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bà Rịa, Phường Long Hương, Phường Tam Long, Xã Đất Đỏ, Xã Long Hải, Xã Long Điền, Xã Phước Hải.	Phường Bà Rịa
22	Thuế cơ sở 22 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Phú Mỹ, Phường Tân Thành, Phường Tân Phước, Phường Tân Hải, Xã Châu Pha.	Phường Phú Mỹ
23	Thuế cơ sở 23 Thành phố Hồ Chí Minh	Xã Hòa Hiệp, Xã Bình Châu, Xã Hò Tràm, Xã Xuyên Mộc, Xã Hòa Hội, Xã Bàu Lâm, Xã Ngãi Giao, Xã Bình Giã, Xã Kim Long, Xã Châu Đức, Xã Xuân Sơn, Xã Nghĩa Thành.	Xã Hò Tràm
24	Thuế cơ sở 24 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Vũng Tàu, Phường Tam Thắng, Phường Rạch Dừa, Phường Phước Thắng, Xã Long Sơn, Đặc khu Côn Đảo	Phường Tam Thắng
25	Thuế cơ sở 25 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bình Dương, Phường Chánh Hiệp, Phường Thủ Dầu Một, Phường Phú Lợi.	Phường Phú Lợi
26	Thuế cơ sở 26 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Đông Hòa, Phường Dĩ An, Phường Tân Đông Hiệp	Phường Dĩ An
27	Thuế cơ sở 27 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Thuận An, Phường Thuận Giao, Phường Bình Hòa, Phường Lái Thiêu, Phường An Phú	Phường Lái Thiêu
28	Thuế cơ sở 28 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Vĩnh Tân, Phường Bình Cơ, Phường Tân Uyên, Phường Tân Hiệp, Phường Tân Khánh, Xã Bắc Tân Uyên, Xã Thường Tân, Xã An Long, Xã Phước Thành, Xã Phước Hoà, Xã Phú Giáo.	Phường Tân Uyên
29	Thuế cơ sở 29 Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Thới Hòa, Phường Phú An, Phường Tây Nam, Phường Long Nguyên, Phường Bến Cát, Phường Chánh Phú Hòa, Phường Hòa Lợi, Xã Trừ Văn Thố, Xã Bàu Bàng, Xã Minh Thạnh, Xã Long Hoà, Xã Dầu Tiếng, Xã Thanh An.	Phường Bến Cát

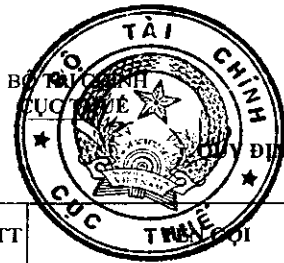
J. M.



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH TUYỀN QUANG
(Kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Tuyền Quang	Phường Mỹ Lâm, phường Minh Xuân, phường Nông Tiến, phường An Tường, phường Bình Thuận, Xã Kiến Thiết, xã Hùng Lợi, xã Trung Sơn, xã Thái Bình, xã Tân Long, xã Xuân Vân, Xã Lục Hành, xã Yên Sơn, xã Nhữ Khê.	Phường Minh Xuân
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Tuyền Quang	Xã Tân Trào, xã Minh Thanh, xã Sơn Dương, xã Bình Ca, xã Tân Thanh, xã Sơn Thủy, xã Phú Lương, xã Trường Sinh, xã Hồng Sơn, xã Đồng Thọ.	Xã Sơn Dương
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Tuyền Quang	Xã Trung Hà, xã Tân Mỹ, xã Yên Lập, xã Tân An, xã Chiêm Hoà, Xã Hoà An, xã Kiên Đài, xã Trĩ Phú, xã Kim Bình, xã Yên Nguyên, Xã Hùng Đức, xã Yên Phú, xã Bạch Xa, xã Phú Lưu, xã Hàm Yên, Xã Bình Xa, xã Thái Sơn, xã Thái Hoà.	Xã Chiêm Hoà
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Tuyền Quang	Xã Côn Lôn, xã Yên Hoa, xã Thượng Nông, xã Hồng Thái, xã Nà Hang, Xã Thượng Lâm, xã Lâm Bình, xã Minh Quang, xã Bình An.	Xã Nà Hang
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Tuyền Quang	Xã Phú Linh, xã Linh Hồ, xã Bạch Ngọc, xã Vĩ Xuyên, xã Việt Lâm, xã Cao Bồ, xã Thượng Sơn, Xã Tân Quang, xã Đồng Tâm, xã Liên Hiệp, xã Bằng Hành, xã Bắc Quang, xã Hùng An, xã Vĩnh Tuy, xã Đồng Yên, Xã Tiên Yên, xã Xuân Giang, xã Bằng Lang, xã Yên Thành, xã Quang Bình, xã Tân Trính, xã Tiên Nguyên, Xã Khuôn Lùng.	Xã Bắc Quang
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Tuyền Quang	Xã Ngọc Đường, phường Hà Giang 1, phường Hà Giang 2, Xã Yên Cường, xã Đường Hồng, xã Bắc Mê, xã Giáp Trung, xã Minh Sơn, xã Minh Ngọc, Xã Lao Chải, xã Thanh Thủy, xã Minh Tân, xã Thuận Hòa, xã Tùng Bá.	Phường Hà Giang 2
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Tuyền Quang	Xã Thông Nguyên, xã Hồ Thầu, xã Nậm Dịch, xã Tân Tiến, xã Hoàng Su Phì, xã Thảng Tín, xã Bàn Máy, xã Pờ Ly Ngải, Xã Xin Mần, xã Pà Vây Sù, xã Nậm Dẩn, xã Trung Thịnh, xã Quảng Nguyên.	Xã Pà Vây Sù
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Tuyền Quang	Xã Lũng Cú, xã Đồng Văn, xã Sà Phìn, xã Phố Bàng, xã Lũng Phìn, Xã Lũng Tám, xã Cán Tỷ, xã Nghĩa Thuận, xã Quán Bạ, xã Tùng Vài, Xã Thảng Mỏ, xã Bạch Đích, xã Yên Minh, xã Mậu Duệ, xã Ngọc Long, xã Du Già, Xã Đường Thượng, Xã Sủng Máng, xã Sơn Vi, xã Mèo Vạc, xã Khâu Vai, xã Niêm Sơn, xã Tát Ngà.	Xã Đồng Văn

Handwritten signature/initials.



QUY ĐỊNH TÊN GỌI, TRỤ SỞ VÀ ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA THUẾ CƠ SỞ THUỘC THUẾ TỈNH VINH LONG
(Kèm theo Quyết định số 1378/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

STT	TÊN GỌI	ĐỊA BÀN QUẢN LÝ	NƠI ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH
1	Thuế cơ sở 1 tỉnh Vĩnh Long	Phường Thanh Đức, Phường Long Châu, Phường Phước Hậu, Phường Tân Hạnh, Phường Tân Ngãi, Xã An Bình, Xã Long Hồ, Xã Phú Quới.	Phường Long Châu
2	Thuế cơ sở 2 tỉnh Vĩnh Long	Phường Cái Vồn, Phường Bình Minh, Phường Đông Thành, Xã Tân Quới, Xã Tân Lược, Xã Mỹ Thuận.	Phường Bình Minh
3	Thuế cơ sở 3 tỉnh Vĩnh Long	Xã Lục Sĩ Thành, Xã Trà Ôn, Xã Trà Côn, Xã Vĩnh Xuân, Xã Hòa Bình, Xã Hòa Hiệp, Xã Tam Bình, Xã Ngãi Tứ, Xã Song Phú, Xã Cái Ngang.	Xã Tam Bình
4	Thuế cơ sở 4 tỉnh Vĩnh Long	Xã Quới Thiện, Xã Trung Thành, Xã Trung Ngãi, Xã Quới An, Xã Trung Hiệp, Xã Hiếu Phụng, Xã Hiếu Thành, Xã Cái Nhum, Xã Tân Long Hội, Xã Nhơn Phú, Xã Bình Phước.	Xã Trung Thành
5	Thuế cơ sở 5 tỉnh Vĩnh Long	Phường Long Đức, Phường Trà Vinh, Phường Nguyệt Hóa, Phường Hòa Thuận, Xã Châu Thành, Xã Song Lộc, Xã Hưng Mỹ, Xã Hòa Minh, Xã Long Hòa.	Phường Nguyệt Hóa
6	Thuế cơ sở 6 tỉnh Vĩnh Long	Xã Tân Hòa, Xã Hùng Hòa, Xã Tiểu Cần, Xã Tập Ngãi, Xã Lưu Nghiệp Anh, Xã Đại An, Xã Hàm Giang, Xã Trà Cú, Xã Long Hiệp, Xã Tập Sơn, Xã Đôn Châu.	Xã Trà Cú
7	Thuế cơ sở 7 tỉnh Vĩnh Long	Phường Duyên Hải, Phường Trường Long Hòa, Xã Long Hữu, Xã Long Thành, Xã Ngũ Lạc, Xã Đông Hải, Xã Long Vĩnh, Xã Mỹ Long, Xã Vĩnh Kim, Xã Cầu Ngang, Xã Nhị Trường, Xã Hiệp Mỹ.	Phường Duyên Hải
8	Thuế cơ sở 8 tỉnh Vĩnh Long	Xã An Trường, Xã Tân An, Xã Càng Long, Xã Nhị Long, Xã Bình Phú, Xã Cầu Kè, Xã Phong Thạnh, Xã An Phú Tân, Xã Tam Ngãi.	Xã Càng Long
9	Thuế cơ sở 9 tỉnh Vĩnh Long	Phường An Hội, Phường Phú Khương, Phường Bến Tre, Phường Sơn Đông, Phường Phú Tân, Xã Phú Túc, Xã Giao Long, Xã Tiên Thủy, Xã Tân Phú.	Phường Phú Khương
10	Thuế cơ sở 10 tỉnh Vĩnh Long	Xã Thới Thuận, Xã Thanh Phước, Xã Bình Đại, Xã Thanh Trị, Xã Lộc Thuận, Xã Châu Hưng, Xã Phú Thuận, Xã Tân Thủy, Xã Bảo Thạnh, Xã Ba Tri, Xã Tân Xuân, Xã Mỹ Chánh Hòa, Xã An Ngãi Trung, Xã An Hiệp, Xã Hưng Nhượng, Xã Giồng Trôm, Xã Tân Hào, Xã Phước Long, Xã Lương Phú, Xã Châu Hòa, Xã Lương Hòa.	Xã Bình Đại
11	Thuế cơ sở 11 tỉnh Vĩnh Long	Xã Phú Phụng, Xã Chợ Lách, Xã Vĩnh Thành, Xã Hưng Khánh Trung, Xã Phước Mỹ Trung, Xã Tân Thành Bình, Xã Nhuận Phú Tân.	Xã Chợ Lách
12	Thuế cơ sở 12 tỉnh Vĩnh Long	Xã Đồng Khởi, Xã Mô Cày, Xã Thành Thới, Xã An Định, Xã Hương Mỹ, Xã Đại Điền, Xã Quới Điền, Xã Thanh Phú, Xã An Quý, Xã Thạnh Hải, Xã Thạnh Phong.	Xã Mô Cày

J.